NĂM THỨ MƯỜI BA = SỐ THỨ 2611 — MỘT SỐ: [illegible] — NGÀY THỨ HAI 30 NOV. và THỨ BA 1er DÉCEMBRE 1925

RÉSIDENCE [illegible] AU TONKIN — DÉPÔT [illegible]

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE 4314

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	Hanoi: Bán (lấy báo tại bản quán hoặc tại các hàng có lĩnh bán báo lẻ)	Hanoi: Người đem đến nhà	Hanoi: Gửi số Giây thép	Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Ai-lao	Nam-kỳ, Đại-Pháp và các thuộc-địa Pháp	Ngoại-quốc
Một năm. .	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Colon, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de [illegible] lignes [illegible] timètre de hauteur, sur 0m 058 de [illegible]

4e page: *Une seule insertion* . . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . . 0$18 le c/m

Réclame dans la 1re page. . . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái tính chuộng lạ của người mình

Tính chuộng lạ là cái tính tự nhiên của người ta, ai là chẳng thế, ai thấy cái lạ lại chẳng thích chẳng yêu, chẳng mua, chẳng dùng, người các nước văn-minh lại nhiều người có cái tính ấy lắm, xem như các thứ đồ dùng, các thứ đồ chơi, cho đến những đồ về mỹ thuật, về kỹ xảo, cũng đều lấy mới lấy lạ làm quí cả, nhất là lối phục sức lại càng hay thay đổi lắm, năm nay mốt này, sang năm mốt nọ, đổi mới luôn luôn, mà không lấy làm phiền, cốt cần cho lạ mắt là ưa là thích. Ở các nước văn-minh, vì cái tính chuộng lạ của người ta, mà tiến-bộ thật là nhanh chóng: không những là khí dụng phục sức vì theo cái tính chuộng lạ mà người này chế được cách này, người khác lại nghĩ chế ra cách khác, đua nhau mà vận tinh-tâm, dùng xảo tứ, làm ra kiểu mới thực lạ để tranh lấy lợi quyền, mà đến trăm nghề nghìn nghiệp, cái gì cũng dùng theo cách mới, mà tinh xảo lại càng thêm tinh xảo, tiện lợi lại càng thêm tiện lợi; khí giới cơ xảo, phi cơ tiềm đĩnh, bao nhiêu là việc thần kỳ xuất hiện ra trước mắt người ta trong khoảng vài mươi năm nay. Người các nước văn-minh cũng vì có cái tính chuộng lạ tự nhiên của loài người, mà về đường kinh-tế cũng như về đường chính-trị, cái gì cũng thường thay đổi, một ngày một tốt thêm ra, gây nên cái nền nước thịnh dân giàu, cũng có một vài phần nhờ tại đó.

Người Nam ta thì cũng có cái tính chuộng lạ chẳng khác gì người ta, cũng có con mắt tinh biết phân biệt cái tốt cái đẹp, chỉ vì tính hay lười biếng, không muốn dùng trí khôn suy nghĩ, gặp sao hay vậy, qua loa xong chuyện thì thôi, cho nên lập quốc đã mấy nghìn năm nay, sinh trưởng đoàn tụ đến vài mươi triệu con người, nghiễm-nhiên là một dân-tộc có văn-hóa ở cõi Á đông, mà việc chính-trị, việc học-vấn, thì toàn là mô-phỏng của Tàu; cách thức làm ăn ở trong nước, như nghề công, nghề nông, nghề thương, cho đến trăm nghề nghìn nghiệp, đều khư-khư giữ theo lối cũ, mà ít thấy thay đổi sửa sang, lại các thứ khí dụng phục sức, cái gì của người Nam làm ra, thì phần nhiều mộc mạc vụng về, trông không được thích ý mà ít người mua ít người dùng; xưa kia đường giao thông còn chật hẹp, mình chỉ biết có một nước Tàu, thì cái gì cũng dùng của Tàu, trừ những nhà nghèo túng ra không kể, còn những nhà quan trưởng và những nhà phong phú, đi ra đường thì những đồ phục sức trong mình, ở trong nhà thì những đồ trần thiết và những đồ thường dùng, cơ-hồ san-sát rặt là của Tàu cả; những nhà gia tư thường thường cũng cố sắm lấy vài cái áo hàng Tàu, vài thứ đồ dùng của Tàu, khi vãng lai thù tạc đem phô trương ra, cho thế là hợp cách lịch-sự, mà lấy làm vẻ vang. Vào khoảng vài ba mươi năm nay, đường giao-thông đã mở rộng, hàng hóa của các nước đem đến đã nhiều, thì lại đua nhau mua dùng, nào là của Nhật-bản, của Hồng-mao, của Hoa-kỳ, từ nhà quan cho đến nhà dân, từ nhà giàu cho đến nhà nghèo, kẻ ít người nhiều, cho thế là sang là quí sánh với cái thích dùng của Tàu ngày trước, lại còn phần nồng-nàn mặn-mà hơn nữa.

Đã đành rằng tham thanh chuộng lạ là cái tính tự nhiên của loài người, mà hơn được kém thua, là cái công-lệ của giới đất, hàng hóa và khí dụng của các nước, so với khí dụng hàng hóa của ta, thật là tiện hơn đẹp hơn đến gấp năm gấp bảy, bảo sao người mình lại chẳng thích mua chẳng thích dùng, Chỉ tiếc vì người mình cũng có xảo tứ, có tinh tâm, não chất cũng tinh thông, chân tay cũng mềm giẻo, có đến nỗi đọn đần vụng dại lắm đâu, thế mà chỉ biết ham cái tiện cái đẹp, mà tự mình không biết chế ra đồ mới, hay là sửa đổi cho tiện cho đẹp mà dùng, cứ quăng tiền ra mà hưởng cỗ sẵn ở đâu đem đến. Người các nước văn-minh thì lợi dụng cái tính chuộng lạ của loài người, nghiên tinh đàn tứ, đua nhau chế ra kiểu mới thức lạ để chiều theo cái lòng ham thích chung của loài người mua dùng, cho hàng hóa tiêu thụ được rộng, mà cầu lấy mối lợi to. Người các nước càng chuộng lạ bao nhiêu, thì kỹ-nghệ khí dụng lại càng tinh tiến tiện lợi bấy nhiêu, mối lợi thu về lại càng lớn, mà tài nguyên trong nước lại càng sung dụ thêm ra. Người mình thì chỉ biết chuộng lạ, mà không biết tự mình chế ra, chỉ đua nhau mua của lạ của người, cho nên càng chuộng lạ bao nhiêu, thì tiền của trong nước càng ngoại tiết bấy nhiêu, mà quốc-lực lại càng thêm hao sút, thế chẳng phải là một việc khờ dại mà đáng phàn-nàn lắm ru?

Ôi! Ở thế-kỷ hai mươi này, thực-nghiệp cạnh-tranh càng kịch-liệt, cách sinh-tồn lại càng khó khăn, ta nên nhân cái tính chuộng lạ của loài người mà bắt chước cái cách chế tạo tinh lương của người các nước, cái gì mình chưa có, hay là có mà chưa được tiện được đẹp, thì ta hợp vốn hợp sức, dụng tinh tâm, vận xảo tứ, cho khí dụng của mình một ngày một nhiều thêm mà tinh xảo thêm mãi; tuy chưa dám mong đua khôn thi khéo, đủ sức tranh lợi với người ở chốn đại thị-trường, nhưng cũng đủ thỏa cái lòng chuộng lạ của người mình, người mình dùng được phần nhiều của mình, mà kéo lại được cái lợi quyền bị tổn thất thuở nay thì hay lắm.

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 28 Novembre 1925

Tòa nội-các mới nước Pháp

Tòa nội-các lập như sau này:

Các quan tổng-trưởng các bộ như sau này:

Tổng lý tòa nội-các, kiêm bộ ngoại-giao: M. Briand.
Tư-pháp: M. Renoult,
Nội-vụ: M. Chautemps,
Tài-chính: M. Loucheur,
Chiến-tranh: M. Painlevé,
Hải-quân: M. Leygues,
Học-vụ: M. Daladier,
Công-tác: M. De Monzie,
Thương-mại: M. Daniel Vincent,
Thuộc-địa: M. Perrier,
Nông-phố: M. Durand,
Trợ-cấp: M. Jourdain,
Lao-động: M. Durafour.

Các quan phó trưởng các bộ như sau này:

Phó trưởng bộ tổng-lý tòa nội-các: M. Laval,
Tài-chính: M. Morel,
Chiến-tranh: M. Ossola,
Hàng không: M. Laurent Eynac,
Thương-thuyền: M. Danielou,
Mền giải-thoát: M. Chauvin,
Học chuyên-môn và thể dục: M. Benazet. (*Havas*)

Ngày 27 Novembre 1925

Việc lập tòa nội-các

M. Briand nhận lời lập tòa nội-các. Sáng ngày hôm nay, ông đã tiếp MM. Loucheur, Paul Boncour, Danielou, Doumer, rồi ông hội-nghị với MM. De Selves, Painlevé, Jean Durand, Chautemps, sau ông đến nhà M. Herriot. Sau ông lại tiếp MM. Pierre Laval, Franklin Bouillon, Lucien Hubert, Lamoureux, Louis Oalle, Henry Berenger, Rio, Marraud, Chautemps, Maurice Sarraut, De Monzie, Théodore Tissier, Leygues. Sau nữa ông tiếp MM. Malvy, Chéron, Chaumet, Renoult, Bienvenu Martin, Lamoureux, Labrerousse và Caillaux.

Người ta nói M. Briand có ý muốn điều-đình cho chóng xong.

Chiều hôm nay chánh-đoàn xã hội cấp-tiến hội-nghị, công việc bàn bạc thế nào M. Malvy đã báo cho M. Briand biết. M. Briand có nói với M. Malvy rằng ông mong đảng xã-hội cấp-tiến tán-thành cho ông. Buổi sáng chánh-đoàn xã-hội ưng việc soạn một bài tuyên bố bày tỏ cái thái-độ của đảng xã-hội trong thời-kỳ mới rồi.

Các báo nói tòa nội-các Brind sẽ là một tòa nội-các cộng-hòa đề-huề. Nhiều báo nói tả-đảng liên-hiệp-đoàn tan vỡ. Báo *Matin* nói vì đảng xã-hội cứ khăng khăng yêu-cầu những điều thái-quá, nên đã phá vỡ tả-đảng liên-hiệp-đoàn.

Các báo Pháp với Xiêm-hoàng

Báo *Journal* nhắc lại rằng tiên-hoàng nước Xiêm là người nhiệt-thành về các lý-tưởng Âu-châu và trong thời-kỳ ngài trị-vì, cuộc giao-tế của Xiêm-la với Đông-pháp trở nên lương-hảo.

Báo *Petit Journal* có nói dư-luận Pháp không nên lãnh đạm đối với tin Xiêm-hoàng thăng hà. Ta nên nhớ rằng trong lúc việc chiến tranh còn đương phân vân, mà vua Rahma VI cũng quyết nghị về phe với Đồng-minh.

Chiến sự ở Syrie

Những trận thắng-lợi mới rồi có ảnh hưởng rất to, kỳ bào đất Hauran không muốn cho quân Druses đi qua địa hạt ấy.

Có mấy bọn cướp đến đánh đường hỏa-xa ở Homs, Song đường hỏa-xa đã sửa lại như thường.

Nước Anh với nước Đức

Các đại-biểu Đức điều đình về bản giao-ước thương mại không thành-công, thì đã trở về Berlin, để chờ mệnh lệnh.

Việc nước Nhật-bản

Chánh-phủ Nhật-bản rất lưu tâm về việc nội loạn ở Trung-hoa, ở các nơi công quán nói rằng hiện nay tình-hình không thay đổi, Trương-tác-Lâm không mất Phụng thiên, và mọi việc ở Mãn-châu vẫn như trước.

Bộ ngoại giao Nhật đã hạ lệnh cho các đại biểu đến Moscou điều đình về việc tô giới ở Sakhaline. Người ta nói chắc là Nhật không thuận cả các khoản, nhưng chắc là cũng nhượng bộ rất nhiều.

Nước Trung-hoa và nước Nhật-bản đã điều đình với nhau xong về việc quan thuế. Giao ước ấy điều đình trong cuộc hội nghị quan thuế ở Bắc-kinh. (*Indopacifi*)

Giới thiệu sách mới

Địa-dư các tỉnh Bắc-kỳ

Quyển này do ba ông Đỗ-đình-Nghiêm, Ngô-vi-Liễn, Phạm-văn-Thư hợp soạn. Trong nói riêng về từng tỉnh xứ Bắc-kỳ, mỗi tỉnh đều có nói qua về hình-thế, kinh-tế và dân-sự văn vân, lại có biên những nơi danh lam thắng cảnh của từng tỉnh một. Quyển sách này không những làm một món tài liệu rất tốt cho ông thầy để dạy học địa-dư các tỉnh, lại giúp cho các nhà du-lịch được biết rõ những nơi danh thắng để được tiện trong những khi đi điều-cổ tầm u.

Bản-quán có lời giới-thiệu cùng độc-giả.

Sách này in lần thứ hai, bán tại nhà in Kim-đức-giang. Dày 138 trang. Giá bán 0$75.

D. K. Th.

Tin Saigon

Bà Alexandre Varenne đi thăm các học-đường

Sau khi bà lớn Toàn-quyền Alexandre Varenne tới được mấy bữa thì bà có đến thăm trường nữ-học An-nam tại Saigon. Nghe nói sự đến thăm không có báo trước cho bà đốc trường học biết. Bà Varenne có xem hết các nhà học, nhà ăn, nhà ngủ thấy sạch-sẽ và thứ tự thì bà lấy làm ngợi khen lắm.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	24 độ
15 giờ	25 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ		10 : 00
— nhì,	—	9 45
— ba,	—	8 50
Thóc hạng nhất,	—	5 50
Bắp ngô	—	[illegible]

Giá bạc. Kể từ ngày 30 Novembre 1925, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 14 f. 60.

Tàu ở Saigon ra. — Theo như vô-tuyến của hãng Indopacifi thì chiếc thiết giáp *Jules Michelet* đã thử máy được tốt lắm. Ngày 29 đã chạy đi Hongkong.

Còn tàu *Marne* thì 8 giờ sáng 29 đã chạy đi Pakhoi là miền giáp giới Bắc-kỳ với Quan-tung là nơi có loạn mới rồi.

Tin đường sá. — Ở Phủ-lạng-Thương có điện về như sau này:

Con đường 38, đoạn Đông-lộ đến Đức-thắng vì đang chữa cho nên các xe cộ không đi lại được.

Quan Toàn-quyền Varenne ra Bắc. — Quan Toàn-quyền Varenne ở Sagon đã ra Trung-kỳ từ ngày thứ bảy mới rồi. Ngài qua Đà-lát một bữa rồi ra Huế ở độ vài hôm thì ngài mới ra Bắc. Nghe nói ngài sẽ đi ô-tô đến Nam-định, còn tự Nam-định đến Hanoi thì đi xe-hỏa, chừng 5 giờ chiều tới nơi. Nhà ga hôm đó sẽ trần-thiết lịch-sự, buồng ông sếp ga sẽ bày thành một phòng khách để đón rước quan Toàn-quyền. Quan Đốc-lý sẽ đọc diễn-văn thay mặt thành-phố chúc mừng quan Toàn-quyền.

Các đường mà đám rước quan Toàn quyền đi qua là đường hàng Cỏ, đường Gia-long, hàng Khay, đường Bờ-hồ, hàng Đào, hàng Ngang, hàng Đường, đường Carnot. Tại bờ-hồ, đầu hàng Đào sẽ dựng một cái khải-hoàn-môn để nghênh-tiếp.

Nghe nói quan Toàn-quyền có điện cho các quan thủ-hiến các xứ ngài đi qua rằng ngài không muốn để cho dân sự vì sự đón rước ngài mà phải bỏ việc đồng áng và các công việc gì cả.

* * *

Hãng *Indopacifi* lại mới điện như sau này:

Ngày 27 novembre hồi 18 giờ rưỡi, quan Toàn-quyền Varenne cùng với quan Thống-đốc Cognacq và các quan chức Tây đến thăm phòng Thương-mại của Trung-hoa tại Chợ-lớn. Dân Hoa-kiều nghênh-tiếp long trọng lắm và có mở cuộc rước rồng tại thành-phố Chợ-lớn.

Buổi tối tại phủ Toàn-quyền có mở tiệc.

Quan Toàn-quyền cùng với quý-quyến và các quan văn-phòng đã đi chuyến xe lửa riêng từ biệt Saigon để ra Dalát. Ngài định ở đó mấy bữa. Quan Khâm-sứ Pasquier xứ Trung-kỳ đón ngài tại đó. Ngài sẽ đi đường bộ ra. Nếu đường bộ không đi được thì ngài đi tàu *Marne*. Quan Toàn-quyền sẽ qua Huế để viếng đức Khải định và tiếp chính-phủ mới của Nam-triều. Rồi ngài sẽ ra Hanoi.

Việc Phan-bội-Châu. — Mới rồi hai ông luật sư Bona và Larre (trong bài-tự sự trước bản-quán nói có một ông) có gửi điện-tín xin quan Toàn-quyền tha cho ông Phan bội-Châu thì nghe nói ngài có đáp lại đợi khi ngài ra tới Bắc, ngài sẽ xét lấy.

Hội chợ Hanoi. — Hội chợ Hanoi đã bắt đầu mở cửa từ sáng hôm qua. Từ sáng đến chiều công-chúng vào xem đông lắm. Người Tây vào cửa phải trả năm xu và người ta hai xu, chỉ trừ có hai ngày thứ năm là ngày 3, ngày 10 và ngày chủ-nhật 13 décembre thì được vào tự-do không mất tiền.

Quan Thống-sứ De la Brosse đi Quảng-châu-loan. — Quan Thống-sứ de la Brosse quyền Học chính tổng trưởng vừa có giấy sức sang Quảng-châu-loan linh thủ hiến hạt ấy là hạt ngài đã trọng nhậm trong mấy năm trước. Ngài đã xuống Haiphong sáng hôm nay để đáp tàu Song-bo.

Nghe nói quan Thống-sứ de la Brosse ở đó cũng không lâu mà nay mai chính phủ sẽ bổ ngài đi một hạt quan trọng hơn.

Chức học chính tổng trưởng vẫn huyền khuyết vì quan học trưởng Thalamas là tổng trưởng thực thụ thì nay còn ở Pháp chưa xuống tàu sang nhận chức mới.

Hội đồng thành phố. — Hội đồng thành phố đến tối 18 décembre hồi 9 giờ sẽ họp tại tòa Đốc-lý để quyết định về các vấn đề giao cho các ban công chính, tài chính, ban coi việc lấy nhà đất ở trong kỳ hội đồng ngày 26 vừa rồi.

Lịch mới của bản quán đã xong. — Xin kính-cáo để các nhà đại công-thương cùng các tư gia trong nước biết là lịch năm 1926 của bản-quán đã in xong, vậy ai muốn mua buôn hay mua lẻ thì xin kíp đến bản-quán mà chọn các kiểu vẽ, kẻo chậm ra thì các kiểu vẽ đẹp người ta tranh hết mất.

Sau đây bản-quán xin thử in ngày mồng một Tết ta sang năm ra làm mẫu để các ngài xét thì đủ biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào:

FÉVRIER 13 SAMEDI	小月正 壹初
FÉVRIER	Kiến Canh-dần — Sóc Quí-dậu
13	Ngày Quí-dậu Hành-Kim — Sao-Liễu — Trực-Nguy
SAMEDI	KỴ: Tố tụng — Hội hưu Sát-kê — Mộc dục Hành-tang — Kết-hôn Trị bệnh — Lập-khoán
[illegible]	NGÀY LỄ NGUYÊN-ĐÁN Năm nay Hỉ thần và Quí thần đều ở phương Đông nam, Tài-thần chính nam. Ngày mồng một tết xuất hành nên dùng giờ Thìn đi về hướng Chính nam để đón lấy Tài thần thì được đại-cát. Hoặc giờ Tị giờ ngọ cũng tốt, vì giờ Tị có Thiên ất quí nhân và giờ Ngọ có Kim quĩ quí-nhân. Còn giờ Tý, Sửu, Tuất, Hợi thì là Tiệt lộ không vong và giờ Mão, Thân là giờ nhật phá, chớ nên xuất hành.
Fête du nouvel an annam [illegible]	

Giá lịch của bản-quán bán như sau này:

Từ 100 trở lên	0$35	một
Từ 11 đến 99	0 40	»
Từ 1 đến 10	0 45	»
Tiền cước	0 20	»

Các ngài ở xa, muốn mua lẻ tưởng nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì, xin cứ viết thư về cho ông Quản-lý nhà in bản quán như sau này:

M. Bùi-xuân-Trinh
61-63, Rue du Colon, Hanoi

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này:

Đánh lính cảnh-sát. — Về việc cậu Ng-văn-Ý 17 tuổi là học trò bị thưa đánh lính cảnh-sát mà đã đăng rõ kỳ thứ hai trước thì nay tòa tuyên án phạt 3 tháng tù.

Bán thịt thiếu cân. — Một người Tây mua thịt bò của hiệu Đinh-bá-Tước mà lần nào cũng thấy bán điêu. Một hôm mua thịt thấy cân ở hiệu ấy cân đủ mà về nhà cân lại cũng thấy thiếu, mới đến lấy những quả cân ở hiệu ấy so sánh với những quả cân nhà thì thấy sai: quả một cân thì thiếu 15 phân (grammes) mà quả hai cân thì thiếu 40 phân, bấy giờ mới rõ là những quả cân không đúng phân bán hàng, liền trình Cẩm làm biên bản. Hỏi thì Đinh-bá-Tước khai rằng những quả cân ấy mua của hiệu Tây dùng tự năm 1923 đến giờ, nhưng không biết là không đúng phân. Tòa hoãn lại để nghị án.

Việc ăn cắp của sở Bưu-điện. — Vì có giấy cáo giác sở Bưu-điện cho đến khám nhà Ng-đình-Phúc thư-ký ở sở Bưu-điện bắt được nhiều đồ dùng của …

sẽ lấy về như là giấy, ngòi bút, bàn-thấm, bút chì, văn văn. Hỏi thì Ng-đình-Phúc khai là những đồ ấy mua của các hiệu sách hiện có viện các chủ hiệu sách làm chứng. Nhưng bồi phẩn nhiều chủ hiệu sách không nhận đã bán những đồ ấy. Tòa hoãn lại để hỏi chứng thêm mới xét.

Vô ý làm trẻ bị thương. — Hôm 29 tháng 9 năm 1925 một người vú nhà Thirét Roger ở Vĩnh-yên đương cắt bai đứa trẻ con chơi ở bên đường trước cửa nhà K'm-văn-Ty là thợ làm công cho một người tên là Ng-v-Quản, đi xe đạp qua đấy vì đạp nhanh quá nhảm phải một đứa trẻ ngã bị thương. M. Thirét trình sở cảm làm bị ốn bắn, nay vì chủ tận lý điều-đình xin lỗi thì M. Thirét Royer xin thôi không kiện nữa. Nhưng tòa không cho rút đơn ra và tuyên án phạt Kim-v-Tỷ 2 tháng tù.

Ăn cắp đồ. — Ng-thị-Ban buôn bán bị một người hàng xóm tên là Ng thị-Đốc kiện đương lúc vắng nhà vào ăn cắp cái áo và cái khay vàng đáng giá 19 đồng, được tha, vì xét không đủ bằng chứng.

Kể cáp với thanh-lâu. — Lê-v-Hợi, (không làm nghề nghiệp gì, hiện đã can-án hai lần rồi) thường thường vẫn đi lại nhà ở thanh-lâu là Ng-thị-Hiếu, một hôm vào hồi 8 giờ tối, Lê-v-Hợi cùng với Lý-Nội tức Lý-Quế vào nhà ả chơi, cho ả uống cà-phê trộn thuốc mê lẫn vào làm cho ả ngủ say, rồi cuỗm cả bộ cánh đáng giá là 170 đồng cái thằng, hỏi thì Lê-văn-Hợi thú nhận, còn tên Lý-Nội thì trốn chưa bắt được. Tòa phạt Lê-v-Hợi 4 tháng tù.

Ăn cắp của đứa ở. — Ng-thị-Ba, không làm nghề nghiệp gì, quán ở Trung-kỳ, một hôm đỗ một người con gái tên là Ng-thị-Ty ở với mình, đến đêm ăn cắp ngay cái quần của người con gái giấu biệt đi, đến tối người con gái lấy hỏi thì lô là không biết và sinh sự đuổi đi. Tòa phạt Ng-thị-Ba 15 ngày tù.

Trung Bắc Học Hiệu. — Đến đầu décembre tới nơi này tại Trung-Bắc Học hiệu sẽ mở những lớp dạy tối cho các học-sinh đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt (Certificat d'études primaires franco-indigènes) và những học-sinh đã có bằng ấy rồi mà muốn thi vào các trường đệ nhị cấp.

Học-phí định mỗi tháng là ba đồng một tháng.

Đơn xin học gửi đến báo *Trung-Bắc* hay đến *Trung-Bắc Học Hiệu*, 22 phố Nhà-thờ.

MỘT DỊP HIẾM CÓ !

Muốn bán vì về Tây

Một cái xe ôtô Delaunay Belleville *12 × 18 mã lực, 5 chỗ ngồi. Kiểu nhất hoàng của Pháp — mới dùng có 3 tháng, mua lúc mùa 5 vạn quan — nay chỉ bán có 4 vạn quan mà thôi.*

Hỏi Mme Lever 52, rue Paul-Bert Hanoi.

HIỆU BÀO CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN VỀ HÀNG (CATALOGUE) Ở BÀY

Các binh lính chết trận được truy tặng chiến-thắng bội tinh. — Các binh lính Việt-Nam ta có tên sau này, đã tử trận trong cuộc Âu-chiến vừa rồi, nay đều được truy tặng bội tinh như sau này :

MM. Phạm-văn-Rì, tử trận ngày 19 octobre 5917, được truy tặng chiến thắng bội tinh đồng ;

Cao-Thoại, tử trận ngày 31 juillet 1918, được truy tặng chiến-thắng bội tinh đồng ;

Đinh-hữu-Tây, tử trận 19 octobre 1917, được truy tặng chiến thắng bội tinh đồng ;

Đoàn đình-Côn, tử trận ngày 13 août 1918 được truy tặng chiến thắng bội tinh đồng.

Hồ-Muôn, tử trận ngày 10 août 1918 được truy tặng chiến thắng bội-tinh đồng ;

Kim-Bền, tử trận ngày 15 août 1918 được truy tặng chiến thắng bội tinh bạc ;

Ng-bá-Văn, tử trận ngày 6 août 1918 được truy tặng chiến thắng bội tinh đồng ;

Ng-Chước tử trận ngày 26 octobre 1917 được truy tặng chiến thắng bội tinh đồng ;

Ng-hữu-Dương, tử trận ngày 20 octobre 1917 được truy tặng chiến thắng bội tinh đồng.

Nguyễn-trọng-Sát, tử trận ngày 2 novembre 1917 được truy tặng chiến thắng bội tinh đồng :

Ng-văn-Lam, tử trận ngày 29 octobre 1916 được truy tặng chiến thắng bội tinh đồng ;

Ng văn-Tuấp, tử trận ngày 13 août 1918 được truy tặng chiến thắng bội tinh đồng ;

Ng-văn Thương, tử trận ngày 24 août 1918 được truy tặng chiến thắng bội tinh đồng :

Ng-văn-Trung, tử trận ngày 19 octobre 1917 được truy tặng chiến thắng bội tinh đồng ;

Trần-Loan; tử trận ngày 15 août 1918 được truy tặng chiến thắng bội tinh đồng.

Rạp FAMILY CINÉMA

(Phố hàng Buồm)

LE ROI DU CIRQUE

Tiểu-thuyết mười hai hồi rất là lý-thú

Có làm trò xiếc rất là hay!!!

Monsieur Albert Renfaut

Có lời kính cáo để người Nam ta rõ mọi Khách ở Bắc-kỳ biết rằng: ai có việc giao-thiệp với các hoa nam-ân xứ việc hộ, các tòa án công sứ các tỉnh, các sở trong xứ, các sở trung-ương, nói tóm lại về tất cả các việc giao-thiệp với tòa án, và chánh-phủ ông cũng sẵn lòng giúp đỡ bảo ban.

Bắt đầu từ ngày 15 này, ông tiếp khách ở nhà ông số 48 bis, phố Borgnis Desbordes, từ 8 giờ đến 11 giờ, và từ 14 giờ đến 17 giờ.

Ngoại tòa sứ. — M. M. Ng-quốc-Tách, Trần-trọng-Huy, Tô-Tuấn, đã trúng tuyển kỳ thi thư-ký tập sự, niên bổng 350 đồng, nay bổ M Cảnh vào tòng sự tại tòa án đệ nhị cấp Hà-đông, M. Huy đi Nam-định, và M. Tuân đi Hải-dương.

M. Lê-văn-Mai, thư ký tập sự ở Phủ-lý, nay được thăng thư ký hạng sáu, M Trần-quang-Vinh, thư ký hạng sáu, được thêm hạn nghỉ một, năm nữa.

Ngoại ty-tế. — M. Nguyễn-huy-Quỳnh, thầy thuốc thì sai ở K'm-sơn, nay được nghỉ dưỡng bệnh một tháng, lĩnh cả lương.

Cái nạn ô-tô ở làng Thụy khuê. — Theo lệnh quan Biện-lý, sở mật-thám đã cho xét về việc ô-tô đè phải đứa bé con bị thương ở làng Thụy-khuê vừa rồi.

Cái nạn xe lửa. — Theo lệnh quan biện-lý, sở mật-thám đã cho xét về việc xe lửa ở cột chết một người ở km 42 + 700 đường Hà-nội — Nam-định.

Thiêu người chết. — Chiều hôm thứ bảy vừa rồi, một người Tây đen ở cạnh nhà thương liệt ở Bạch-mai, có một người con chẳng may bị bệnh hao mòn lâu ngày rồi chết. Theo tục nước họ, hễ người chết là đem thiêu cho hóa kiếp gọi là hỏa-táng. Họ mang đưa bé chết rồi lấy ra ngoài cánh đồng, rồng rãi chất củi lên mà đốt, đốt mãi cho đến lúc cháy hết mới thôi. Những nhà ở chung quanh đều nói rằng hôm ấy nhân có gió, nên mùi khét đưa đi xa lắm rất lấy làm khó ngửi.

Tại hiệu BẢO CHẾ MONTÈS có bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.

BÁN RẺ

Nhà Demange 40, phố Ngõ-trạm, Hà-nội có nhiều bi-tắt đàn-ông, đàn-bà, trẻ con, bán ra hàn bi giá, nhiều đôi tắt làm xin mời qui-khách chiếu-cố. Qui-khách nào đến trước chắc cũng chọn được nhiều đôi vừa ý.

Vì đi xa mà bán

Một cái xe ô-tô « Carre La Licorne » 10 mã-lực 4, 5 chỗ ngồi — Máy tự-động Ballot thùng xe rất đẹp — Đang rất tốt — Giá rất hạ. Hỏi tại M. Brenot, Douanes Distilleries Fontaine, Hanoi.

TRUNG-HIẾU THÂN-TIÊN

Dịch tiểu-thuyết Tàu, toàn bộ 7 quyển đã đóng góp làm một, dày 248 trang giá 0$ 50 tiền gửi 0$ 20 bán ở các hàng sách và nhà Soạn-giả 98 hàng Bông, Hanoi

Agents d'Annonces en Europe :

L. MAYENCE & Cie

9, Rue Tronchet, PARIS

19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Hai việc vẫn là một chăng? — Có một bà đầm thua tại sầm rằng mất trộm một cái túi xách tay đựng 60 đồng bạc và một cái ngân-phiếu 800 đồng.

— M. Tống-quang-Pailit, ở trường Cao-đẳng đường Bobillot bắt được một cái túi xách tay đựng một cái khăn mùi, một chùm tìa khóa và một cái *chèque* 752 $ 68 đề Mme Mirville đánh rơi ở đường cái, gần cần Ngọc-sơn.

Tìm vật. — Nguyễn-khiêm và ở nhà phố nhà thờ Hàm Nguyễn văn Dn, là linh khố đỏ và vợ là Ng-thị-Tiên, sống ở hàng Đẫy số 12 bột-tin của mình hai cái hòm đựng quần áo và đồ vật giá đáng 79 đồng.

Hãng tẩu thủy SAUVAGE có lời bố-cáo để các qui-khách biết rằng về vụ nước cạn, giờ tầu chạy đường Tuyên Quang, Chợ Bờ lại bắt đầu từ thứ hai 30 Novembre 1925.

MUỐN BÁN

Một cái xe ô-tô « Citroën » 10 mã-lực, chạy rất tốt. Đèn sơ-cua, hai bánh sơ-cua. — Đồ chữa chạy rất nhiều — Giá 1 000 $.

Hỏi tại 198, đường bờ sông (Quai Clémenceau).

TIẾNG GỌI ĐÀN

Là một tập văn luận-thuyết của Đương-bá Trạc soạn

giá 0$ 40 tiền gửi 0$ 11

Tin sau cùng

Ngày 28 Novembre 1925.

Tòa nội các mới nước Pháp

Cứ lời vô tuyến điện *Indopacifi* tối chiều hôm nay thì danh sách các quan trong tòa nội-các mới cũng đúng như lời điện báo *Havas* đăng ở trang đầu, chỉ thêm có M. Chauvin, phó trưởng bộ Mỹ-nghệ, M. Lemasseur, phó trưởng bộ tổng-ty-viên về nhà cửa.

Chiến-sự ở Trung-hoa

Quân Phùng-ngọc-Tường vào Bắc kinh chiếm hôm rồi, đóng cả ở trước dinh tổng-thống, và lại cắt người canh phòng các nơi trong thành phố. Người về quốc dân đảng đi phát huy hiệu quân Xích-vệ cho cu-li và tuy huyền ở ngoài phố. Người ta lo rằng chánh-phủ sẽ bị khuynh đảo.

Tsang-sach-un bị bắt, về việc dự bị cho Đoàn-kỳ Thụy trốn vì Đoàn hiện nay như thế bị Phung giam lỏng ở Bắc-kinh.

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sử-Ký Thanh-Hoa)

Soạn-giả : E. VAYRAC

Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . . . 2$00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00

Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé : 0$ 30 thứ 2$ 00 và 0$ 20 thứ 1$ 00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Tòa án Trừng-trị. — Ngày thứ bảy 28 novembre, tòa án Trừng-trị có xử việc Bénard Jean can việc ẩn cắp các đồ gỗ giá là 138 $ 94 của cô Bérat thì tòa phạt Bénard Jean 50 quan tiền tây.

Trẻ con lạc. — Trần-Chí, 32 tuổi, nhà ở phố Maréchal Pétain trình có đứa con gái lên 8 tuổi, lạc mất từ ngày 26 trước.

Ng-thị-Phác 32 tuổi nhà ở đường Quai du Maréchal Foch trình có đứa con gái 16 tuổi tên là Trần-thị-Du đi đâu đã mười ngày không thấy về nhà nữa. Có lẽ có con gái nào bảy con lạc chăng ?

Đình nhau. — Trần-đức-Hợi, 24 tuổi, buôn bán và Vũ-viết-Năm 28 tuổi làm nghề nấu bếp cùng có đơn kiện tại sở Cẩm là đã đánh lộn nhau.

Bỏ quên trên xe. — Vừa rồi có người hàng-khách tàu *Saint François Xavier* đi xe đến quan-khẩu bỏ quên lại một cái ghế dài gập, một cái chăn, một đôi giầy, và mấy chiếc quần áo. Hiện những vật bỏ quên ấy vẫn còn để cả ở sở Cẩm.

Việc bất nhã. — Ngày hôm qua lính cảnh-sát bắt được 3 con nhỏ chạy ngoài đường thì đã đưa về nhà giam sức-vật.

Giữ vào tòa án. — Bùi-v-Nam 16 tuổi, làm nghề thợ may nhà ở đường Chavassieux bị trưa là ăn cắp 2 $ 50 của Bùi-văn-Nghĩa buôn bán ở tỉnh Quảng-yên phải giải vào tòa án để xét.

Mấy lời ngỏ cùng một hiệu bào-chế. — Đêm hôm 27 nhà tôi có người bị bệnh nên tôi phải thân hành đến gõ cửa một hiệu bào-chế kia có cái biển sơn đỏ chữ đen rõ ràng mua thuốc, người chủ hiệu đã không bán cho thì chớ lại cự tôi đêm hôm còn đến gõ cửa. Tôi nói rằng vì tôi có người bị đau khẩn bách cho nên mới dám gõ cửa. Nhưng người ấy lại giở những lời thô bỉ ra mà bảo tôi rằng : nhà mày có bệnh thì mặc kệ mày, chứ tao không có thuốc bán ? Ô hay ! thế ra ông làm thuốc để gia-dụng ư ? Mà sao ông lại đối đãi với người đồng-bào một cách gì man như vậy. Cứu bệnh như cứu hỏa, lương tâm ông há lại không nghĩ tới điều đó ru ?

S. D. lai cảo

NAM-ĐỊNH

Một cách yêu-cầu của hương-hội phủ Xuân-trường. — Hôm thứ năm 27 novembre mới rồi, dân sự phủ Xuân-trường lên phố phủ rất đông. Hỏ ra mới biết là các tổng-lý chánh phó hương-hội lên phủ để đón quan chánh sứ mới đi kinh-lý

Hỏi quá 8 giờ, quan chánh sứ về phủ diễn-thuyết một hồi, đại ý muốn hỏi biết tình lợi hại của dân để làm một sự cải-lương cho hoàn-toàn. Ngài vừa dứt tiếng thì có một người đứng ra nói với quan chánh sứ rằng nếu quan lớn muốn sự cải-lương cho tiện bề thì trước hết xin quan lớn cho đổi thầy thừa coi về việc cải lương đi cho. Người đứng lên xin ấy là ông chánh hương-hội làng Xuân-bảng là Bùi-đức Phu.

Quan chánh sứ hỏi vì lẽ gì ? thì chánh hương-hội đáp rằng : mỗi khi dân đem lên trình sổ sứ có tiền thì thầy ấy mới khám sổ cho. Xã nào không có tiền thì thầy ấy không nhìn đến, có người chờ đến 5, 6 hôm mới được khám sổ, khi khám sổ thì hành hạ đủ trăm điều.

Bấy giờ những người nói ăn-ào sẽ lên. Quan chánh sứ lại hỏi rằng : nếu ai muốn đổi thầy thừa ấy thì giơ tay lên.

Bấy giờ những ông đứng xem diễn-thuyết đều đồng giơ tay lên nhiều lắm.

X. lai cảo

BẮC-GIANG

Bão được rán đặc. — Trưa hôm 26 novembre 1925, ông cảnh đồn-điền Liên-bộ, phủ Yên-thế, có bắn được một con rắn hổ-trâu, sắc đen, dài hơn 3 thước tây và to bằng cái ống nứa lớn. Người con rắn này đã hăng ngày hết nhiều gà, chó, mèo nhỏ ở đồn-điền để ăn, nay quen mùi vào trại ông ; khi đang đuổi một con chó săn nhỏ thì bị ông bắn cho một viên đạn vào đầu chết ngay.

Thực là trừ được một cái hại lớn cho hàng-ấp.

N. V. Ay.

HONGAY

Phát hỏa. — Hồi 8, 9 giờ sáng hôm nay 27 novembre, tại làng Na-gat-na gần Khang-hải (Hongay) phát hỏa. Lập tức ông đốc công ông cảm đốc suất lính công giai đánh vào chữa, nhưng không lại với ngọn lửa được. Bảy mươi nhăm cái nhà lá bị cháy. Một con bé lên 8 tuổi phải thiệt mạng. Sự tổn hại nước tới ba nghìn. Bất bao nhiêu công phu khó nhọn, mới hôi nước mắt trong hàng năm mà vì ngọn lửa vô tình thành ra tro tàn cả. Mùa này là mùa hanh hai, gió to, thường hay xảy ra nạn hỏa lại. Vậy ta phải cẩn thận lắm mới được. Những người gặp tai nạn này phần nhiều là cai và phu phen sở, tưởng quan trên và các ông chủ nên trợ cấp cho họ ít nhiều để làm sinh kế, kẻo rét mướt này và bọng đói tái họ làm gì mà kiếm ăn.

VIỆC KINH-ĐÔ

Tiên chi phí về tang lễ Hoàng thượng. — Cứ như tờ đi-chúc của Hoàng-thượng thì việc tang-lễ ngài đã định hết năm vạn đồng. Nhưng một tờ báo ở Saigon có đăng rằng việc lễ ấy sẽ tốn hết mười vạn đồng.

Một cuộc diễn kịch và nhảy đầm. — Tối thứ bảy 21 novembre vừa rồi, các quí quan có mở một cuộc diễn-kịch tại nhà xác Tây rất là vui vẻ. đến nửa đêm đã xong thì các ngài bày cuộc nhảy đầm, chơi mãi đến 5 giờ sáng mới thôi.

Những điều khoản về chế-phục. — Các điều khoản về chế-phục mà bộ Lễ đã soạn ra, làm tham-chiếu theo tang-nghi trong năm Tự-đức 36 và trong năm Đồng-khánh thứ 3, lại tuân theo lời dụ-chúc của Hoàng-thượng ; chăm chước sẽ mới cũ lại mà làm.

Hoàng-tử dụ chúc, Hoàng-thượng có dạy rằng : « Sự tang chế sẵng nên thay đổi lại, không phải để chế cho lâu, mới gọi rằng hiếu, vậy trong việc đi chế, nên chia làm 3 khoản :

(*Xem trang thứ ba, cột thứ hai*).

Số 340

THÚY-HỦ

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Các vị đều lĩnh trở về *Trung nghĩa-đường*. *Ngô-dụng* nói với *Tống-giang* rằng :

— *Quan thầng* đi chuyến này, chưa biết bụng ra thế nào, vậy ta nên sai các tướng đi theo sau để giám-đốc về tiếp-ứng luôn thể.

Tống-giang nói :

— Tôi xem *Quan-thầng* nghĩa-khí lẫm-nhiên, trước sau như một, quên sự bất-tất phải đa-nghi.

Ngô dụng nói :

— Chỉ sợ ông ta không được như bụng huynh-trưởng. Vậy nên cho *Lâm-sung* và *Dương-chí* làm chánh-tướng, *Tôn-lập* và *Hoàng-tín* làm phó-tướng, đem năm nghìn quân mã xuống núi, đi theo sau *Quan thầng* xem sao.

Lý-qui thấy vậy, liền nói :

— Tôi xin đi một phen.

Tống-giang nói :

— Việc này dùng nhà ngươi không được, đã có các lương-tướng đi lập công.

Lý-qui nói :

— Tôi ngồi không thì lại phát ốm mất thôi, nếu không cho tôi đi thì rồi tôi sẽ đi một mình !

Tống-giang quát mắng rằng :

— Ngươi không vâng theo tướng-lệnh của ta thì ta quyết lấy đầu nhà ngươi đó !

Lý-qui nghe nói, có ý buồn-rầu mà bước xuống dưới thềm. Qua ngày hôm sau, bỗng thấy quân sĩ chạy vào báo rằng :

— *Hắc toàn-phong Lý-qui* hồi canh hai đêm đem qua mang hai lưỡi búa, không biết bỏ đi đâu mất !

Tống-giang nghe báo, phàn-nàn kêu khổ mà rằng :

— Chỉ vì hôm qua ta nói phạm phải mấy câu, cho nên hắn giận mà bỏ đi đâu nơi khác.

Ngô dụng nói :

— Huynh-trưởng nghĩ lầm ! *Lý-qui* dẫu là người thô-mãng, nhưng biết trọng nghĩa-khí, quyết không khi nào chịu đầu nơi khác. Tôi chắc chỉ trong vài ngày lại về đó mà thôi, huynh-trưởng cứ yên lòng.

Tống giang luống những bồi-hồi nóng-nảy, liền sai *Đái-tôn* đi trước, *Thời-thiên*, *Lý-sân*, *Nhạc-hòa* cùng *Vương-định-lục* hễn người nào đi theo sau, chia làm bốn ngả để đi tìm *Lý-qui*.

Lại nói chuyện *Lý-qui* đêm hôm ấy bai tay cầm hai lưỡi búa, một mình xuống núi, thẳng đường đi về *Lăng-chân*. Vừa đi vừa nghĩ thầm rằng : Hai viên tướng khốn nạn kia, hà tất phải đến bẩy nhiêu quân-mã mới đánh nổi. Bây giờ ta sẵn vào trong thành, cho một đồng ta lên nào, vì hôm trước với-vàng xuống núi, thành ra quên không nhớ đến tiền ăn đường. *Lý-qui* lại nghĩ thầm rằng : Đi lâu nay ta không sửa mồm nào, ăn là ngày nay ta lại thề cho !

Lý-qui đang đi, bỗng trông thấy bên đường có một cái tửu-điếm, tức thì bước vào, uống luôn ba năm rượu, ăn hết hai cân thịt. Khi ăn uống xong, đứng dậy ỉa chảy. Người bán quán nằm lại đòi tiền.

Lý-qui nói :

— Để ta ra chỗ này kiếm được món gì, ta sẽ đem lại trả.

Nói xong, lại quay ra đề đi. Bỗng có một chàng to lớn ở mặt ngoài chạy vào, quát to lên rằng :

— Thằng mọi đen kia, táo gan thật ! ai mở hàng rượu cho mày đến ăn không mà không phải trả tiền !

Lý-qui trừng mắt nhìn mà bảo rằng :

— Chẳng biết hàng của ai cả, ông cứ ăn không đấy !

Người ấy nói :

— Ta nói cho mà nghe thì nhà ngươi thật phải kinh hồn táng đảm ! Ta là một tay Hào-hán ở *Lương-sơn-bạc* tên gọi *Hắn-bá long* đây. Tiền vốn mở ngôi hàng bán rượu này tức là của ông *Tống-công-minh* cấp cho ta đó !

Lý-qui nghe nói, nghĩ thầm rằng : Trong sơn-trại ta làm gì có thằng khốn nạn này ! Nguyên *Hắn-bá-long* khi trước vẫn là một tay giang-hồ đi ăn cướp. Mới đây có ý muốn vào đảng *Lương sơn bạc*, mới tìm đến tận điếm của *Hạn-địa-hổ-luật Chu qui*, để dịnh nhờ *Chu-qui* đưa lên nói với *Tống-giang*.

Chẳng may lại gặp phải lúc *Tống-giang* bị bệnh đau nhọt, đang phải lĩnh đường ở trong sơn-trại ; sau tiếp đến việc điều binh khiển tướng đi đánh thành *Đại danh*, không mấy lúc được thư nhàn, vì thế *Chu qui* vẫn chưa đưa lên, còn bắt nằm nhờ tạm ở đấy mà mở ngôi hàng rượu.

Bấy giờ *Lý-qui* rất lưỡi búa ở sau lưng ra, đưa cho *Hắn-bá-long* mà bảo rằng :

— Nếu vậy thì tôi xin thế cái búa này !

Hắn-bá-long không biết là kế, với-vàng rước tay đón lấy, bị *Lý-qui* bổ ngay cho một nhát vào giữa mặt, chết lăn ra đấy. Thế là *Hắn-bá-long* chưa được lên đến *Lương sơn-bạc* mà đã bị chết vì tay *Lý qui*.

Còn hai bà vợ của quán ở đấy, đều ba chân bốn sẵng, mong được thoát thân mà bỏ chạy vào trong làng. *Lý-qui* tức khắc vo-vét lấy hết tiền tài, phóng hỏa đốt cháy cái lều tranh ấy, rồi lại thẳng đường đi về *Lăng châu*.

Một hôm đang đi, bỗng thấy bên đường có một chàng to lớn cứ nhìn đi nhìn lại mà ngầm nghía *Lý-qui*. *Lý-qui* trông thấy người ấy ngầm nghĩa mình, liền nghĩ bụng rằng :

— Thằng kia ! Việc gì mày nhìn ông !

Người ấy nói :

— Mày xưng ông với ai thế !

Lý-qui cầm vào đề đánh. Người ấy giơ cánh tay lên đỡ. *Lý-qui* thấy ngọn quyền của người ấy rất hay, tức thì ngồi sụp xuống đất, ngửa mặt lên mà hỏi rằng :

Nhà ngươi họ tên là gì, nói cho ta nghe !

Người ấy đáp rằng :

— Ta chẳng có họ tên nào cả. Muốn đánh nhau thì đánh nhau. Nhà ngươi giỏi đứng đây xem nào !

Lý-qui nổi giận, toan nhảy sổ vào để đánh, không ngờ lại bị anh chàng kia đá cho một ngọn, ngã lăn xuống đất.

Lý qui vội kêu lên rằng :

— Ta không đánh nhau nữa !

Lý-qui vừa kêu vừa lấp ngếp bò dậy để chạy. Người ấy gọi lại mà hỏi rằng :

— Anh mọi đen kia ! Họ tên là gì ? Người ở đâu ta ?

Lý qui nói :

— Ta đã thua người rồi thì còn nói làm chi, nhưng ta tiếc người là một tay hảo-hán, cho nên không nỡ giấu. *Bắc-toàn-phong Lý-qui ở Lương sơn bạc* tức là ta đó !

Người ấy nói :

— Chính phải là người đó chăng ! Không được nói dối !

Lý-qui nói :

— Người không tin thì cứ trông cái lưỡi búa của ta này !

Người ấy nói :

— Người đã là một tay hảo-hán ở *Lương sơn-bạc*, vậy thì một mình đi đâu hãy gặp ?

Lý-qui nói :

— Ta nghĩ tức cảnh nói của ông *Tống-công-minh*, muốn đi cứu *Lăng-chân* giết chết hai tướng họ *Đan* và họ *Ngụy*, để khiến cho ông ta phải biết tay !

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(*Suite*)

L'évêque le comprit, le moment pressait, c'était comme prêtre qu'il était venu; de l'extrême froideur, il était passé par degrés à l'émotion extrême; il regarda ces yeux fermés, il prit cette vieille main ridée et glacée, et se pencha vers le moribond :

— Cette heure est celle de Dieu. Ne trouvez-vous pas qu'il serait regrettable que nous nous fussions rencontrés en vain ?

Le conventionnel rouvrit les yeux Une gravité où il y avait de l'ombre s'empreignit sur son visage.

— Monsieur l'évêque, dit-il, avec une lenteur qui venait peut être plus encore de la dignité de l'âme que de la défaillance des forces. J'ai passé ma vie dans la méditation, l'étude et la contemplation. J'avais soixante ans quand mon pays m'a appelé et m'a ordonné de me mêler de ses affaires. J'ai obéi. Il y avait des abus, je les ai combattus ; il y avait des tyrannies, je les ai détruites ; il y avait des droits et des principes, je les ai proclamés et confessés. Le territoire était envahi, je l'ai défendu ; la France était menacée, j'ai offert ma poitrine. Je n'étais pas riche ; je suis pauvre. J'ai été l'un des maîtres de l'Etat, les caves du Trésor étaient encombrées d'espèces au point qu'on était forcé d'étançonner les murs, prêts à se fendre sous le poids de l'or et de l'argent, je dînais rue de l'Arbre Sec à vingt-deux sous par tête. J'ai secouru les opprimés, j'ai soulagé les souffrants. J'ai déchiré la nappe de l'autel, c'est vrai ; mais c'était pour panser les blessures de la patrie. J'ai toujours soutenu la marche en avant du genre humain vers la lumière, et j'ai résisté quelquefois au progrès sans pitié. J'ai, dans l'occasion, protégé mes propres adversaires, vous autres. Et il y a à Pete ghem en Flandre, à l'endroit même où les rois mérovingiens avaient leur palais d'été, un couvent d'urbanistes, l'abbaye de Saint-Claire en Beaulieu, que j'ai sauvé en 793. J'ai fait mon devoir selon mes forces, et le bien que j'ai pu. Après quoi j'ai été chassé, traqué, poursuivi, persécuté, noirci, raillé, conspué, maudit, proscrit. Depuis bien des années déjà avec mes cheveux blancs, je sens que beaucoup de gens se croient sur moi le droit de mépris, j'ai pour la pauvre foule ignorante visage de damné, et j'accepte, ne haïssant personne, l'isolement de la haine. Maintenant, j'ai quatre-vingt-six ans ; je vais mourir. Qu'est ce que vous venez me demander ?

Votre bénédiction, dit l'évêque.

Et il s'agenouilla.

Quand l'évêque releva la tête, la face du conventionnel était devenue auguste. Il venait d'expirer.

L'évêque rentra chez lui profondement absorbe dans on ne sait quelles pensées. Il passa toute la nuit en prière Le lendemain quelques braves curieux essayerent de lui parler du conventionnel G. ; il se borna à montrer le ciel A partir de ce moment, il redoubla de tendresse et de fraternité pour les petits et les souffrants.

Toute allusion à ce « vieux scélérat de G » le faisait tomber dans une préoccupation singulière. Personne ne pourrait dire que le passage de cet esprit devant le sien et le reflet de cette grande conscience sur la sienne ne fût pas pour quelque chose dans son approche de la perfection.

Cette « visite pastorale » fut naturellement une occasion de bourdonnement pour les petites coteries locales ;

— « Etait-ce la place d'un évêque que le chevet d'un tel mourant ? Il y avait évidemment pas de conversion à attendre Tous ces révolutionnaires sont relaps. Alors pourquoi y aller ? Qu'a-t-il été regarder là ? Il fallait donc qu'il fût bien curieux d'un emportement d'âme par le diable. »

Un jour, une douairière de la variété impertinente qui se croit spirituelle, lui adressa cette saillie :

Monseigneur, on demande quand votre grandeur aura le bonnet rouge. Oh ! oh ! voilà une grosse couleur, répondit l'évêque. Heureusement que ceux qui la méprisent dans un bonnet la vénèrent dans un chapeau.

XI

Une restriction

On risquerait fort de se tromper si l'on concluait de là que monseigneur Bienvenu fût « un évêque philosophe » ou un « curé patriote ». Sa rencontre, ce qu'on pourrait presque appeler sa conjonction avec le conventionnel G., lui laissa une sorte d'étonnement qui le rendit plus doux encore. Voilà tout.

(*A suivre*)

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài từ rạ những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Những kẻ khốn-nạn

TỪ bài tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(*Tiếp theo*)

Ông giám-mục biết vậy, ông sực nhớ rằng ông tới đó là vì nghĩa tu-hành, ông là cụ-đạo đến ban phúc cho một người sắp chết. Việc gấp, vừa còn đủ thời giờ làm được kịp mà thôi. Vậy ông đương lãnh-đạm dần dần hóa nên một người rất cảm-động. Ông nhìn hai mắt lim-dim của ông G. ; ông nắm lấy cái bàn tay nhăn-nheo đã ngoẻo, rồi ông ghé vào tận nơi mà rằng :

— Ông ơi, giờ này là giờ của Thiên-Chúa. Hai ta đã gặp nhau hôm nay, há lại để cho uổng mất cơ-hội để về sau mà hối-hận ru ?

Ông G. mở bừng mắt ra. Vẻ mặt ông khi ấy uy-nghiêm mà tư hồ có màng đen kéo tới. Ông hấy còn gượng được mà nói. Tiếng nói khoan-hòa thô-thẻ, không phải là tại kiệt sức, mà là tại cảu nói trân-trọng, linh-hồn về vang mà nghĩ nói ra.

— Thưa ông giám-mục, tôi đã trải một đời người, chỉ nghĩ-ngợi, xét-học và trông-ngắm. Khi tôi sáu mươi tuổi thì nước tôi gọi đến tôi ra mà dự một phần chính-sự. Nước đã dùng đến, tôi phải ra giúp nước. Những việc lộng quyền, tôi đã công-kích ; những việc tàn ngược chuyên-chế, tôi đã phá-hoại đi ; những điều công-lý, những quyền-phép của chúng nhân, tôi đã đề xướng lên cho ai nấy công-nhận. Đất nước nhà bị kẻ ngoài xâm-chiếm, tôi đã mang sung đi binh vực nước. Đại-pháp quốc bị người ta đe dọa, tôi đã đem cái ngực này ra xin hiến để làm bia. Trước kia tôi thanh-bạch chẳng có gì ; bây giờ tôi cũng vẫn nghèo như trước. Trong một thời-gian tôi đã là một người trong mấy người cầm quyền quốc-chính. Công-khố nhà-nước vàng bạc chứa đầy, đến nỗi phải bưng tường chống vách kẻ đỡ, vậy mà trong khi ấy tôi vẫn đi ăn cơm hàng hai mươi-hai xu một bữa ở đường *Arbre-sec* (cây khô). Tôi đã ra sức phù-nguy, cứu-khổ. Tôi cũng có trở vô xé nghi-môn ban thờ Thiên-Chúa, nhưng là để bước đề dặt những thương dấu của Quốc-gia. Bao giờ tôi cũng vẫn kháng-kháng một niềm phò trợ cho Nhân-gian bước tới trên con đường văn-minh tiến-bộ. Cũng có lúc tôi kháng-cự với sự hung-tàn. Cũng có khi vì chút thương-tâm mà tôi bênh-vực những người phản-đối, như là bọn các ông vậy. Tại thành *Peteghem* ở xứ *Flandre* chính ngay ở chỗ cung-điện cũ của đời vua *Merovingiens*, hiện còn một cái nhà tu về dòng *urbanistes*, gọi là *abbaye de Sainte Claire en Beaulieu* nhà tu ấy sở-dĩ nay còn, là bởi năm 1793, tôi đã ra sức cứu. Phàm việc nghĩa-vụ, tôi vẫn tận-lực ; phàm việc phúc-đức tôi vẫn tận tâm. Vậy mà về sau tôi bị người ta trốc-nã, săn đuổi, hành hạ, chửi mắng, quấy xấu, bôi nhọ, nhiếc bằng dây-đoa, trăm phần cực nhục. Kẻ đã biết bao lâu, tôi mang đầu bạc này, mà đành đứng nhìn để cho thiên-nhân cư-xử rằng ai nấy có quyền được khinh tôi. Đối với lũ ngu-phu ngu-phụ, tôi là một thằng đeo mo cho chúng nhỏ. Vậy mà tôi vẫn không oán giận ai mà cam chịu cái cảnh cô-thân độc-trụ này. Ngày nay tuổi tôi đã tám-mươi-sáu ; chết đã đến nơi rồi. Chẳng hay ông đến đây, muốn làm gì tôi đó ?

— Ông giám-mục nói : Tôi đến để làm phép ban phúc cho ông

Ông giám-mục nói rồi quỳ xuống. Khi ông ngẩng mặt lên nhìn, thì cái mặt người cách-mệnh đã ra cõi vĩnh-viễn uy-nghiêm. Thì ra ông vừa tắt nghỉ

Ông giám-mục ra về, có về âm-thầm nghĩ-ngợi, chẳng ai hay ông nghĩ làm sao. Suốt đêm hôm ấy ông cầu kinh không ngủ. Đến hôm sau có mấy người thất-mát đến hỏi đò ông về chuyện người cách-mệnh G. Ông chỉ trỏ tay lên trời. Từ ngày ấy trở đi, đối với những người hèn mọn, những kẻ khổ não, ông lại càng đậm tình luyến ái, mận nghĩa đồng-bào.

Mỗi khi ai nói chạm đến « cái thằng ác-tặc G. » thì ông lại não tâm một cách quái-lạ. Ai mà dám bảo cái việc tình-cờ gặp-gỡ một kẻ ô-danh với một người đạo-đức như thế, mà lại lợi cho việc tu-thân của người đạo-đức. Ai lại ngờ cái gương của người nho-nhuốc kia đã chiếu cho sáng thêm cái gương của ông giám-mục này.

Việc đi thăm người cách-mệnh sắp chết đó, về sau xui nên những câu bình-luận nhỏ to trong những đám rồi mồm thóc-mách. Người thì nói :

— Trước giường một thằng sắp chết về thư loại ấy, không phải địa-vị của một ông giám-mục. Những đứa ấy thì còn có mong gì khuyến-dỗ được nó hồi tỉnh theo đạo. Phàm những quân cách-mệnh dầu có mở được mắt nó ra rồi nó cũng lại là nguỵ đạo mà thôi. Như thế thì đi đến với nó mà làm gì ? Chẳng hay ông giám-mục đi đến chỗ ấy mà xem cái gì ? Chẳng qua là ông hiếu-kì, muốn xem cái cách thằng quỉ nó điệu một cái linh-hồn đi, ra làm sao đó thôi.

Một bữa, có bà cố kia, vào hàng người hay bàng-bổ mà lại tưởng thế là vui câu chuyện, hỏi mỉa ông rằng : — Thưa cha, có người hỏi bao giờ cha được mũ đỏ ? — Ông giám-mục thưa : Hồng-sắc là một sắc lớn thay ! Cũng may mà những kẻ khinh sắc đỏ ở cái mũ-úp, lại hay trọng sắc đỏ ở cái mũ-xòe. (1)

XI

Xin ai chớ vội phẩm-bình

Ai đọc qua hồi trên, mà hấp-tấp xử đoán ngay cho ông giám-mục là một nhà tu-hành có triết-học, hay là một nhà tu-hành ái-quốc, thì không khéo lầm to. Cái cuộc gặp-gỡ của ông với người cách-mệnh G., gần gọi được là một cuộc thanh-khí, khiến cho ông từ đó trong lòng sinh ra một điều quái-ngạc, mà điều quái-ngạc ấy lại khiến cho ông xưa vốn đã hiền-hậu rồi, từ đấy lại hiền-hậu hơn lên nữa. Kết quả chỉ có vậy.

(*Còn nữa*)

(1) *Bonnet rouge* : nói mũ úp đỏ, là nói dấu hiệu của đảng cách-mệnh ngày xưa. *Chapeau rouge*, cái mũ xòe đỏ, thì là phẩm phục của bậc Hồng y giáo chủ *(cardinal)*, bên đạo Thiên-chúa.

Tự do diễn đàn

Thiếu-niên ta chớ nên nản chí phải gắng sức học-hành

Cuộc đời cần có phen dâu bể người đời cũng phải có lúc gian-nan ; để là người ai lại cứ lẽ gì có phen bẩy bận bỏ ba chìm, lênh-đênh trên bể khổ, vẫn ngẩng tây cũng có câu : « Bất cứ việc gì, hễ có khổ mới có hay » cho nên từ xưa đến nay, các bực vỹ-nhân trong thế-giới, sở-dĩ tiếng thơm lừng lẫy được muôn nghìn năm trong giời đất này là vì đã chịu nhiều-nhọc mà trải phong trần lắm vậy ! tấm lòng kiên trinh như sắt, như đinh, càng nung càng rắn, càng chàng bẩy nhiêu lòng người quân-tử bao giờ sờn được, bao giờ vì dỗ-dành mà thay lòng, vì cùng thông mà đổi chí !

Bạn thiếu-niên anh-tuấn ta chịu khó theo gương tiền-nhân sông chen đức, biết bao nhiêu đời công nghiệp để-lưu ta gây được mối cơ-đồ như ngày nay, chớ phải đâu thuận-tiện thất-nhiên mà được như vậy. Ta phải tính sao ? sao cho kịp với trong cao dày, với nỗi gió, với bể rộng, với đồng-bào, với bậc-thế, với nhân loại !... Phải coi gương thánh nhân dẫu biển phải bể tới thì kiên-trì chớ nên sờn đứng nên đem lòng oán-dỗ với thời thế, với vận-mệnh, đứng nản lấy cái kẻ chốc-nhát mà chán-nản hèn-mạt đời người. Ta phải biết rằng phàm việc đo giới cả.

Lúc gặp-khúc, khốn cùng, nhỡ cơ, lỡ vận, mình như con thuyền gặp bể, gió dập sóng vùi, ênh-tếch trăm thêm nghìn nẻo, ta cứ việc chắc tay lái, vững mái chèo cho ra khỏi vòng nguy-hiểm ; rồi mà có bể nào đi nữa, thì giời kia đã có thế, cũng phận sao đành vậy chứ sao. Ở đời có biết chịu phép giời yên phận mình mới hiểu đời là sướng-sướng Nếu từ bé thì lớn lúc nào cũng sướng cả và ai cũng biết sướng thì còn biết sao là sướng và biết ai là sướng nữa ? Phải có khổ-ải mới sẽ sướng được, người có khổ mới biết được sướng. Cái khổ cái sướng nó lẫn-lộn với nhau như thế để người chẳng qua là một con đường, đoạn khổ, đoạn sướng chắp nối với nhau mà thành ra cuộc đời khách-quan đường khúc nào cũng có phải trải qua hết. Gặp đoạn sướng muốn dừng gót đừng lại, không được ; phải đoạn khổ, muốn đảo cẳng bước nhanh cũng không được, sao vậy ? Cái sức mạnh vô hình nó xô đẩy ta trên con đường vô-hạn ấy đi nào cũng như nào vậy. Bởi phận ta là phải đi, phải đi cho cùng đường mới ấy ! Vậy thì ta cứ việc đi, đi cho lọt bến bờ. Can chi mà nghĩ cho nhọc lòng, vô ích.

Cũng như trong cơn gió-bụi bất kỳ của ta, có kẻ nhẫn tâm sắp mệ nhận bước hun-hút, hoặc bạn của ta mà thừa thế ỷ quyền, « mượn gió bẻ măng » đi nữa, ta cũng chẳng nên chấp nhặt làm chi ; nước quân tử nỡ giẫy vô tình, chẳng qua là những vật vô tình, của giời dùng mà đẩy cợt, trêu ghẹo ta vậy. Ta sở dĩ đi đường, gian-truân là bởi tự giời, hễ có bão-tố ấy vật vô-hình-tinh kia đâu ; tuy có vì nó mà ta đi đến đâu, gian-truân nữa, ta cũng lượng xét mà bỏ qua đi. Phỏng thế giới kia không muốn dẫu cợt, trêu ghẹo ta thì vì lẽ gì vật vô hình-tinh kia để làm gì được ta, hay hoặc nếu quả giời đã định diều-cợt, trêu ghẹo ta thì dẫu ta dùng có những vật vô hình-tinh kia, giời cũng có phương-pháp khác cho ta phải bớt-trí đau lòng kia mà ! can chi mà ta hiềm oán nó, thế chẳng hóa ra ta nông nổi lẹo hèi lắm du ?

Giới kia dùng những vật vô hình tinh để như thế mà đến cợt trêu ghẹo chúng ta, cho ta khổ nhục, cho ta đau đớn ; không phải là ghét bỏ gì ta, chẳng qua là cyên cho vợn đá mà thôi, chẳng qua là muốn cho ta vì đó mà nức lòng, phấn-trí, mà học mà hành, mà tu, mà luyện, cho trí thức ngày một mở mang tinh tình ngày một cao-tượng, hạnh-kiểm ngày một thuần-tuyệt, cho đã tư-cách ở đời.

Ta muốn khỏi khổ-nhục, khỏi đau đớn, muốn mở-mày mở-mặt với đời, muốn rửa nỗ không gì bằng học.

Nay nhân buổi giao thời, nên học-vấn mỗi ngày một rộng, cái ánh sáng văn-minh đã soi khắp đến chốn hang cùng, ngõ hẻm, con thần chán rồng ta nên nhân đà mưa Âu, gió Mỹ này, mà ra công vun xới, cho mầm Hồng, nhời Lạc ngày một tốt tươi, ngày một sinh ngành, nảy ngọn. Cố công cùng sức mà học ; chịu nhẫn chịu nhục mà học, học cho thực đến nơi đến chốn, học cho được kịp người, hễ bao giờ khỏi như mờ, như tối, như điếc như câm, thì hẳy giờ mới khỏi có chuyện đo-lèn, lẫn-lát, to-bịch được ; bao nhiêu nỗi khổ, tình thương hẳy giờ gặp được ánh sáng và minh, không cần phải ai khu-trục, tự nhiên cũng phải tiêu tán đi, khác nào như mây mù buổi sáng kia, gặp bóng kim-ô mà tiêu-tán đi vậy.

Nếu anh em ta, người người ta lấy thân minh, người người được hoàn-hảo. Cả toàn thể ta được hoàn-hảo thì mới mong mở mặt, mở mày với đời được, mới mong đứng vững được trong « vũ-trụ » này. Người ta thấy mình vững như núi trải năm, mạnh như sông đông hải, tất nhiên phải nghênh mặt lại với mình, phải trong phục mình, phải kính nể mình ! Gốc « Việt-Nam » kia mới có cơ um-tùm rườm-rà được, giống thiêng-liêng kia mới có phần làm tổ ở cành mà hưởng phúc hoa thơm, quả ngọt, giá mưa bóng đâm được.

Vậy thì ta phải cố công, gắng sức mà làm, làm cho hay lẽo gan, gan mèo ; làm cho đến tay nổi đó rồi, làm cho đạt được mục-đích, cho tỉ cơ được dấu vẻ-minh, cho đẹp được nền văn-hóa ! nước nhà đang trông vào bọn tuấn-miện ta, nếu ta vì chút tình riêng, vì cơ nhỏ mọn, vì tư-tuyệt bất-bình vô nghĩa lý mà lấy cớ chán-nản, làm thân nghìn vàng bỏ phí chẳng tu, thì không những không đi nào rửa hổ được cho minh, cho nhà, cho nước, mà lại còn mang tội to với giời đất, với tổ-tiên, với nòi giống, với nhân quần, xã-hội nữa.

Hỡi, bàn tuổi niên tài của đầu xanh tuổi trẻ, tr. còn lành, mất còn non, tay còn mềm, lòng còn thanh bạch, như cây kia còn non, còn gỗ còn dễ nắn nắn, ta nếu sớm liệu nóc bành, chăm-chỉ làm lụng ta phải tận tâm kiệt lực, mà với về ganh đua cho kịp với đời. Ta hẳy mở con mắt ra mà coi, kia năm châu rộn-rịp, sáu bể ồng-ồng cạnh tranh, bọ hoạt bát, cần mẫn thế nào ta thì chăm-chắp, chỉnh-mảng đến thế !

Mau đi nào ! Cố đi nào ! Mong lắm thay ...

Song-Nam Nguyễn-văn Tuộc.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

CAFE DU BAO CHUONG

5 Phố Paul Bert Hanoi

Bệnh nào sinh ra vì thấp, đau đầu, ... ngủ không yên, ... Có thể sinh ra các bệnh ... khác.

... khỏi các bệnh ấy thì nên ... thuốc :

Elixir Tridigestif

... chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

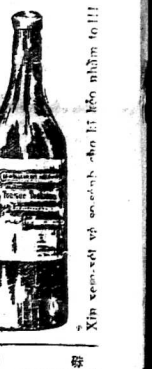
LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để anh em bạn được biết rõ : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy sau kiệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho ; kẻ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ tháng hoặc năm một không tây trở đi cho gọn.

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chớ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình, làm trò-cười cho trẻ con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem tiếp về sau chỗ kẻ bên nhắm to!!!

Ngày nay đã 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôi Nội-các phụng lời chúa phê rằng :

Chiếu nay đại-durơc phòng cần MONTÈS qui ông, có chỉ ban một thứ rượu bổ để tặng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lạc phê thì giữ cho qui dược phòng chế-bàng để là thanh-giá.

Khâm thử.

以 茲 有 製 補 調 內 大 試 試 此 示 御 用 藥 顏 色 主 丸 藥 方 內閣奉 敕 發 定 三 年 正 月 初 七 日 內 閣 奉 敕 發 給 藥 方

» Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai dã mà chế được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

HỘI-CHỢ

Xưởng ô-tô AVIAT

Sẽ bày xe ô-tô làm hai lượt

LƯỢT THỨ NHẤT

TỪ NGÀY 29 NOVEMBRE ĐẾN NGÀY 5 DÉCEMBRE

VOISIN 10 cv conduite intérieure.
DELAUNAY-BELLEVILLE 12 cv torpédo 7 places.
BALLOT 2 litres carrosserie Weyman.
ROLLAND-PILAIN 2 litres
ROLLAND-PILAIN 10 cv.
BERLIET 12 cv, 4 vitesses, torpédo 5 places.
TALBOT 10 cv torpédo 5 places.
CORRE LA LICORNE 9-12 cv 5 places.
SALMSON 7 cv grand sport.
AMILCAR 6 cv 3 places.

Stand Camions :

CAMIONNETTE ROLLAND PILAIN	700	kg
— *BERLIET*	700	—
— *CORRE LA LICORNE*	1.000	—
— *LATIL*	1.500	—

Tracteur Latil, type léger

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Sollicitude mal comprise des parents

Quand les enfants commencent à parler, il pleurent moins. Ce progrès est naturel, un langage est substitué à l'autre. Sitôt qu'ils peuvent dire qu'ils souffrent avec des paroles, pourquoi le diraient-ils avec les cris, si ce n'est quand la douleur est trop vive pour que la parole puisse l'exprimer? S'ils continuent alors à pleurer, c'est la faute des gens qui sont autour d'eux. Dès qu'une fois Emile aura dit, *j'ai mal*, il faudra des douleurs bien vives pour le forcer de pleurer.

Si l'enfant est délicat, sensible, que naturellement il se mette à crier pour rien, en rendant ces cris inutiles et sans effet, j'en tarirai bientôt la source. Tant qu'il pleure, je ne vais point à lui, j'y cours sitôt qu'il s'est tu. Bientôt sa manière de m'appeler sera de se taire, ou tout au plus de jeter un seul cri. C'est par l'effet sensible des signes que les enfants jugent de leur sens, il n'y a point d'autre convention pour eux: quelque mal qu'un enfant se fasse, il est très rare qu'il pleure quand il est seul: à moins qu'il n'ait l'espoir d'être entendu.

S'il tombe, s'il se fait une bosse à la tête, s'il saigne du nez, s'il se coupe les doigts, au lieu de m'empresser autour de lui d'un air alarmé, je resterai tranquille, au moins pour un peu de temps. Le mal est fait, c'est une nécessité qu'il l'endure, tout mon empressement ne servirait qu'à l'effrayer davantage et augmenter sa sensibilité. Au fond c'est moins le coup que la crainte qui tourmente, quand on s'est blessé. Je lui épargnerai du moins cette dernière angoisse, car très sûrement il jugera de son mal comme il verra que j'en juge, s'il me voit accourir avec inquiétude, le consoler, le plaindre, il s'estimera perdu, s'il me voit garder mon sang froid, il reprendra bientôt le sien, et croira le mal guéri quand il ne le sentira plus. C'est à cet âge qu'on prend les premières leçons de courage, et que, souffrant sans effroi de légères douleurs, on reprend par degrés à supporter les grandes.

Loin d'être attentif à éviter qu'Emile ne se blesse, je serais fort fâché qu'il ne se blessât jamais, et qu'il grandît sans connaître la douleur. Souffrir est la première chose qu'il doit apprendre, et celle qu'il aura le plus grand besoin de savoir. Il semble que les enfants ne soient petits et faibles que pour prendre ces importantes leçons sans danger. Si l'enfant tombe de son haut, il ne se cassera pas la jambe; s'il se frappe avec un bâton, il ne se cassera pas le bras; s'il saisit un fer tranchant, il ne serrera guère, et ne se coupera pas bien avant. Je ne sache pas qu'on ait jamais vu d'enfant en liberté se tuer, s'estropier, ni se faire un mal considérable, à moins qu'on ne l'ait indiscrètement exposé sur des lieux élevés ou seul autour du feu, ou qu'on n'ait laissé des instruments dangereux à sa portée. Que dire de ces magasins de machines qu'on rassemble autour d'un enfant pour l'armer de toutes pièces contre la douleur, jusqu'à ce que, devenu grand, il reste à sa merci, sans courage et sans expérience, qu'il se croie mort à la première piqure, et s'évanouisse en voyant la première goutte de son sang?

Notre manie enseignante et pédantesque est toujours d'apprendre aux enfants ce qu'ils apprendraient beaucoup mieux d'eux-mêmes, et d'oublier ce que nous aurions pu seuls leur enseigner? Y a-t-il rien de plus sot que la peine qu'on prend pour leur apprendre à marcher comme si l'on en avait vu quelqu'un qui, par la négligence de sa nourrice, ne sût pas marcher étant grand? Combien voit-on de gens au contraire marcher mal toute leur vie, parce qu'on leur a mal appris à marcher!

Emile n'aura ni bourrelets, ni paniers roulants, ni chariot, ni lisières; ou du moins, dès qu'il commencera de savoir mettre un pied devant l'autre, on ne le soutiendra que sur les lieux pavés, et l'on ne fera qu'y passer en hâte. Au lieu de le laisser croupir dans l'air usé d'une chambre, qu'on le mène journellement au milieu d'un pré? Là, qu'il coure, qu'il s'ébatte, qu'il tombe cent fois le jour, tant mieux: il en apprendra plus tôt à se relever. Le bien-être de la liberté rachète beaucoup de blessures. Mon élève aura souvent des contusions; en revanche, il sera toujours gai; si les vôtres en ont moins, ils sont toujours contrariés, toujours enchaînés, toujours tristes. Je doute que le profit soit de leur côté.

JEAN JACQUES ROUSSEAU

Cha mẹ săn sóc cho con không phải đường

Con trẻ biết nói, thì nó bớt khóc. Việc tiến-bộ đó là tự nhiên, chẳng qua là một lối nói này, thế cho lối nói kia đó thôi. Nó đã biết dùng tiếng nói để nói nó đau, thì việc gì phải dùng đến tiếng kêu, trừ ra khi đau quá mà tới nói không thể tỏ ra được thì không kể? Nếu bấy giờ đứa bé vẫn còn kêu khóc, thì là lỗi bởi những người ở xung quanh nó. Hễ thằng Emile đã biết nói: « Tôi đau » rồi, thì có đau lắm nó mới phải khóc.

Nếu đứa trẻ yếu tính, hay vòi, tự nhiên vẻ cố nó cũng kêu tôi cũ làm cho kêu cũng vô ích, vô hiệu, là làm tiệt hẳn được. Hễ nó còn khóc, tôi không đến gần, hễ nó nín thì tôi đến ngay. Chẳng bao lâu cái cách nó gọi tôi, là nín đi, không có thì cũng chỉ kêu một tiếng mà thôi. Con trẻ nghiệm cái ảnh hưởng của các hiện, mà xét về các giác-quan của nó. Ngoài giả nó không có cách gì khác nữa. Dù đứa trẻ bị đau thế nào mặc lòng, nếu nó cứ một mình thì không mấy khi khóc, chỉ trừ khi nó chắc là khóc có người nghe thấy thì không kể.

Đứa bé ngã, bị bỏng đầu đỏ máu cam, hay là đứt tay, tôi không làm dáng lo sợ săn sóc chung quanh nó, tôi cứ yên, trừ ra cứ yên độ một lát. Nó đã bị đau rồi, đành cho nó đau vậy; tôi càng săn sóc thì chỉ làm cho nó sợ thêm đau thêm mà thôi. Xét kỹ ra, khi bị thương cái sợ lại làm cho lo hơn là chính cái đau. Tả làm cho nó đỡ được cái sợ vậy, vì nó xem tôi thấy nó đau mà nghĩ thế nào thì nó cũng nghĩ thế ấy, nếu nó thấy tôi vội vàng lo sợ, đỡ dành, yên ủi nó, thì nó tưởng như là nguy rồi, nếu nó thấy tôi điềm nhiên, thì nó cũng điềm nhiên ngay và nể nó không thấy đau nữa, thì nó tưởng như khỏi hẳn rồi. Cái tuổi ấy chính là lúc nên tập lấy sự can đảm và chịu sự đau nhỏ mà không kinh hãi, mới tập dần chịu những sự đau lớn.

Tôi không có giữ cho thằng Émile khỏi bị thương đâu, tôi không muốn cho nó không bị thương bao giờ, mà từ bé đến lớn không biết đau là gì. Đau đớn là một sự nó phải học trước tiên, mà là một việc nó cần phải biết lắm. Hình như giờ sinh đứa con trẻ bình thì nhỏ yếu để cho nó học sác ấy là mà không nguy hiểm cho nó. Đau bé có ngã lên xuống đất nó cũng không đến nỗi gãy chân; có cầm gậy ma đập vào mình, cũng đến nỗi lấy tay; nó cắn nắm một cái sắt lưỡi sắc, nó cũng không nắm được mạnh và cũng không đứt tay sau lắm. Không bao giờ thấy trẻ con chơi tự-do, làm gì cũng nỗi bị hại bị quẹ, nay bị đau lắm, trừ ra khi người ta để nó ở cỗ cao, ở cỗ có, tiếc nay là để gần đó đúng nguy hiểm thì không kể. Người ta chẳng chất trăm thứ chung quanh đứa bé nó lấy sức bảo vệ cho đứa bé khỏi bị đau đớn nỗi đến khi lớn lên thành ra nó-lệ cái đau, không chịu cam đảm, chẳng chịu kinh nghiệm, hơi bị mẫu xảm cảm đã trong ta chối, mới trong thấy một đợt man mát, cũ ngã, bắn người đi là ngất ly làm sao?

Cái sinh dạy khôn, cái sinh khéo khéo cầm, là đi, dạy cho trẻ những điều tự nó học lấy lại hơn là mình đi dạy nó, mà muốn những điều mình có dạy nó mới biết, lại quên không dạy. Con gì ngôn bằng mắt cũng dạy một đứa trẻ tập đi, mình nom đã thấy có ai vì vú nuôi lười không dạy đi, mà đến lúc lớn lên không biết đi vậy. Ta chỉ thấy biết bao niên người vì lúc bé có người dạy đi không phải đường mà thành đi vụng cả đời thì có.

Thằng Émile không có mũ đỏ đầu, xe đỏ người, dây đỏ người chi cả, có ra thì nó nó biết tập tễnh, khi đi qua chỗ lát gạch thì đỡ cho nó, mà những chỗ ấy thì sẽ cho nó đi cho nhanh. Ngày ngày tôi đem cho nó ra chơi ở đồng cỏ, chứ không giam hãm ở trong phòng khí giới nực. Đem ra đồng cỏ, cho nó chạy, nó đùa, một ngày nó có ngã một trăm lần lại càng hay, vì nó lại càng sớm biết đường dậy. Nó có bị thương nữa, thì cái sướng về tự-do cũng thừa bù lại học-trò Émile của tôi bị xưng xát luôn, nhưng lúc nào nó cũng vui vẻ. Học trò cao ngài ít khi bị xưng xát, mà ưng nó bị trả ý luôn, bị bó buộc, buồn rầu luôn. Nhưng chưa chắc cao lợi để về phần học-trò các ngài.

Ng. v. L.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Cái hi-vọng hão

Một buổi chiều kia trên con đường phố..., có một người đi tới-ta tới tuổi ra ý vội-vàng lắm. Người ấy là một ông Hàn làm thư-ký ở sở..., hễ hôm nào ông ở sở ra, cũng có mấy người bạn đứt ông đến tửu-điếm uống rượu, có khi lại vui anh em đánh vài ván bài, thua một vài đồng là nhiều. Hễ giờ ông phải đi nhanh thế là vì ông vẫn bắt rằng xưa nay, hễ sớt đến giờ ăn thì thương, bà Hàn không được vui vẻ bao giờ. Ông về đến nhà, đúng trước cửa nghe tiếng đồng hồ đánh bảy giờ rưỡi. mà ông gọt mãi kinh sợ, có nhẽ ông sắp được mục kích cái tấn-ác-kịch gì đấy! nhưng ông cứ as sẽ bước lên gác đến bực thứ hai, ông nghe có tiếng người ho ở trên lầu, ông bèn ngừng mặt lên trông thì thấy một người cầm đèn ở tay mà cái rạp vào cái vịn thang, ông sợ lắm, ran người lên, song ông vẫn bước, cố làm ra bộ vui vẻ để che lấp sự sợ hãi của mình đi. Ai ngờ bà Hàn mặc cái áo lụng thụng đang ở bực thang giữa, cầm cái đèn dầu lỏa để dọ, ông; ông đã cất đầu định chịu trước những lời trách mắc của bà, nhưng lạ thay! lần này bà tráng thấy ông lại mỉm cười mà bảo ông rằng:

— Ông đã về đấy ư, tôi ông làm cho tôi đợi mãi.... rồi cầm lấy tay ông mà đi, vừa bảo:

— Này! tôi có câu truyện hay ông đi nhanh lên, tôi sẽ kể cho ông nghe. Vào đến buồng bà Hàn đóng cửa rồi, cứ nhắc đi nhắc lại mãi, ừ, rồi ông sẽ biết....

Ông kia hỏi: bà có việc gì vậy? bà làm cho tôi phải lòng quá:

— Không, tôi có việc gì đâu, sẽ là cách đây một giờ, có một việc hay và lạ quá! ông đã được đọc tiểu thuyết chưa? Đã, như bà nói thế là nghĩa là gì vậy?

— Thế ra ông chưa đoán được ư? ông thử cố đoán xem sao?

— Bà nói đi, tôi bà làm cho tôi chỉ nghĩ ngợi.

— Mà thật, không ai đoán được đâu nhỉ. Này, tôi nói cho mà nghe! ở C. D. về, khi đi qua con đường thuộc địa tôi có bắt được cái này....

Ông bà thấy vậy vào trong cái tủ sâu lắm, lấy ra một vật đen đen phồng phồng, để vào bàn tay mà giơ lên xem nặng hay nhẹ, rồi mặt thấy có cái vẻ nghiêm trang, mình như sắp làm một việc gì chính đính mà đưa cho chồng rồi bảo rằng: này đây ông trông xem.... ông Hàn với vàng cầm lấy mà nói rằng: cái ví tiền đây mà....

— Ông giỏi ở trong mà trông xem, ông bèn mở cẩn thận thì thấy có nhiều tập giấy rơi ra.

Bà mới vội vàng vơ vào, giở ra một tập mà bảo ông rằng: ông có biết là những giấy gì không? ấy là những giấy bạc ngoại quốc đấy.... tôi không biết rõ mỗi tập là bao nhiêu tiền, nhưng tôi đàm chắc rằng đúng được một số kha-khá đấy. Bấy giờ ông Hàn mới ngạc-nhiên lắm-bắm rằng:

— Phải, phải..., thế bà nhặt được ở đâu thế? Tôi đã bảo rằng tôi nhặt được ở con đường thuộc-địa mà tôi đã nói mà, tí nữa thì tôi ngã đấy.

— Chắc là ai có ai đánh rơi đấy chứ gì....

Có thể vậy.

— Nếu bà có thuộc thì để tác ăn cơm xong, hãi ta cùng đem ra sở cảm trình nhé? Bà Hàn cố bĩm bụng nói ương:

— Khốn nạn! tôi cũng chẳng muốn giữ làm gì!

Rồi hai ông bà ngồi vào bàn ăn. Đang ăn, bà Hàn bàn với ông rằng:

— Ngày mai thì cận Ba làm ở nhà ngân-hàng đến ăn cơm với ta, tôi muốn ai ông mình hãy thong thả đưa đem trình sở cảm với, để tôi thử hỏi xem những giấy ấy tính giá bạc thì được bao nhiêu; rồi lúc nào mình đem bán cả ông được ư?

Ông chồng cũng nhận ý vợ, thuận như lời bà ấy. Ngày hôm sau, ông ký Ba đến, khi hai ông bà kể đầu đuôi thì được cái ví tiền cho mượn rồi, thì ông xem đi xét lại mãi mà bảo rằng:

Đây là giấy bạc Đức.... thường lưu hành ở các xứ lân đó.... tính ra giá bạc thì có nhẽ gần sáu nghìn đồng.

— Sáu nghìn đồng, một cái cơ nghiệp to! hai ông bà nhảy chồm lên, ông ký Ba lại nói:

— Chỉ trong vài năm nữa thì cái giá này lên gấp bội được, tôi dám quyết thế. Chao ôi! giá tôi là hai bác thì...

Ông Hàn hơi có ý tức, vội gạt:

— Ôi! thôi xin cậu....

— Ờ mà! hai bác nghĩ thế cũng phải, còn tôi thì sự thật thà nghe chừng khó khăn lắm!...

Ấy ông ta nói mỉa câu thế rồi, với cầm lấy mũ từ giã hai vợ chồng ông Hàn mà đi.

Đến buổi chiều hai người cùng giải nhau đến trình ở sở cảm, lúc giờ về trong lòng ai cũng khấp khởi lắm. Từ bấy giờ công việc nhà ông Hàn vẫn như lúc thường, dẫu đã mấy ngày qua tháng lại, chẳng bao lâu đã năm tháng giới rồi, đến tháng tư chín có một hôm, bà Hàn hớn hở nói với chồng rằng:

— Này ông ạ! tôi đã đi hỏi hai tin tức biết rằng cái ví tiền mà chúng ta mang trình sở cảm hiện chưa có ai đến lĩnh cả.

— Ừ, thế thì sao?

— Sao! này nếu từ nay đến hai bốn tháng nữa mà cũng không có ai đến lĩnh thì số tiền ấy về tay ta chứ gì!

— Liệu có chắc không?

— Chắc chứ.

Bà nói vừa nói, vừa vỗ tay ra ý thích chí lắm. Từ độ ấy thì hai ông bà không được yên tâm lắc nào cả.

Cứ sáng nào hễ ông chồng mặc quần áo để đi làm cũng nói:

— Chao ôi! miễn là người mất sẽ tiền ấy không đến lấy thì may quá!

Cứ chiều nào hễ ông ta ở sở về đến nhà, cũng hỏi trước nhất của ông là:

— Hễ nào người mất đã đến lĩnh chưa?

Rồi thường thường hai ông bà cứ đến sở cảm luôn luôn, làm cho kẻ quen người lại nói nẫy đến khinh bỉ.

Ngày giờ qua đi bao nhiêu thì hai ông bà lại càng thấy mừng thầm bấy nhiêu, nhiều khi đã phát lộ ra lời nói, mà tự lòng yên tri lòng rằng:

— Tuổi thế là ta sẽ được sở bạc ấy.

Ban đêm thường hai ông bà không ngủ, đêm trường khuya khoắt, ngon đèn mơ tỏ, tưởng-tượng người cứ ngồi mà mơ-tưởng những cảnh sang sướng tuyệt vời, ngẫm ngợi không nên mua một cái trại rộng rãi phố ở bờ hồ, nhưng đó sao cũng phải nuôi lấy một thằng đầy tớ già, mấy con hầu gái, cũng phải sắm những đồ vàng cho nhiều để sẵn hương cảnh giả.... Nhưng nhiều khi chợt nghĩ lại, tưởng tượng rằng ngộ có vì tiền ấy không sao vô tay mình được, mà gần nhiều bạn mới có người lĩnh, thì hai ông bà lấy làm lo sợ lắm, mình như sắp bị một việc người ta lừa mình hay đổi mình. Lắm khi hai ông bà phải bỏ công đến nỗi hai bang đem đóm mất cái tiếng buồn bã mà rằng:

— Nào số bạc của ta đâu, còn hay mất?

Cứng hao lâu chỉ còn một tuần lễ nữa là nói cái nạn lĩnh tiền thôi. Thoạt kỳ thấy ông Hàn xin từ chức, từ bấy giờ sắp giàu rồi, còn cần gì làm việc nữa! tự thêm ông trông thấy ở trang thư tự mọi tờ báo mấy đồng chữ nói có một cái nhà làm ở trên chốm non gần T. Đ muốn bán, ông tiên mua cái nhà ấy giá là một nghìn bạc hạn trong mười lăm hôm sẽ đem giả đủ số tiền.

Ngày 12 tháng giêng là ngày rất sung sướng đó, cả hai ông bà Hàn ăn mặc rất sang trọng cùng nhau đi đến sở cảm để hỏi giấy mà nhận số tiền, lúc ông cầm đưa cái ví tiền hai ông bà đều giơ cả tay ra run run ra mà cầm lấy, thôi thì là nét việc, hai người cùng nhảy lên xe cười bộ sung sướng lắm.

Hôm ấy hai ông bà có làm sum đủ mời ông ký Ba đến, định để cho hắn phải lấy làm lạ và để cho hắn phải thèm một thề. Suốt bữa ăn hai ông bà không nói gì cả, mãi đến lúc trang miệng mới kể đầu đuôi câu tin mừng ấy cho nghe, vừa kể vừa cười ha hả, kể xong ông Hàn liền đi lấy cái ví tiền cất ở trong tủ kính đưa cho ông ký, ông này mở ra xem liền nẫu lên rằng:

— Thôi, những giấy này đã bị giả được sáu tháng nay rồi hai bác ạ! Bây giờ khéo lắm chỉ còn lấy được độ ba chục đồng mà thôi, tôi đã bảo hai bác mà!

Khái-Sinh thuật

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin ơn ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cái giấy quán báo, nhưa lại thế nào thì biên rõ rằng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$.20) bằng tem cũng được) để cái tiền giấy quán khác đi.

Hễ ai không gửi tiền theo thì tờ báo sau sẽ không phải tính tiền nữa hơn.

VĂN UYỂN

Ông bụt

Nhác thấy trên chùa có một ông,
Hiền như thể gọi phải hay không,
Dòng-sưu vốn khác thần mây trắng,
Thói-cũ-ghen chi phận má hồng,
Chú tiểu nhỏ nhăng sao chẳng tới,
Tí lấy tăng nhăng nhít cớ ngồi trông,
Lầm người tài mất quân sư phụ,
Ấu bóng làm chi giữa rừi sông.

Hồng thi tự thán

Ta nghĩ mình ta hỗ với ta,
Cũng nòi thế-phiệt cũng danh-gia,
Một kỳ hạch thi văn còn trẻ,
Mấy khóa thi tây bắt chửa già,
Bá mộm nương nịu hoài sẽa mẹ,
Đêm ngày dạy dỗ luống công cha,
Văn-chương nợ ấy nay chưa giả,
Thẹn với non sông tải tiếng nhà.

Văn-chi, Phan-duy-Nghiễn

Nhớ bạn Khao-sơn

Vườn mới xuân sang tới hạ rồi,
Chán đời chẳng nhẽ chịu cam ôi.
Non Kiều thấm thiết mây che khuất
Nước Nhị lờ đờ sóng tả trôi.
Đời ngắn-ngủi thương lòng tưởng vọng
Một phen mưa gió lệ đầy vơi,
Cảnh còn người cũ đâu đâu tá?
Vơ vẩn canh khuya nhớ bạn người...

Hoa-lâm, Trần-tử-Trước

Những nhà có con em cần nhờ biết thứ thuốc Bổ Tỳ-Vị-Ngọc-Lan của chế khéo được thì ngon và một thứ thuốc cho trẻ con rất mầu nhiệm về cả tiêu, nó làm cho trẻ mau tiêu đàm và tống được các chất độc ở trong phổi ra, dù ho gió, ho đàm, hoặc xuyễn, hoặc khó thở, nói tóm lại dù ho nặng đàm đến mà đã dùng thứ thuốc này là có thể khỏi được, những người đang cần có thứ thuốc ho này là một phương thần dược. Giá, mỗi lọ là 0$.35. Ở các lục xa có gửi nhiều Hiệu bán, ai muốn mua, hoặc muốn biết ở tỉ là nhờ hỏi ở hiệu thuốc cứ thực hiệu Tỳ-Vị-Ngọc-Lan, số 46, Rue Principale à Đáp-Cầu.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoï

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghíp.

Mắc bệnh ghíp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

1$60 một ống sáu cachets

Sang Lào có hai ngày

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Vinh cứ thứ năm chạy lên Napé ngủ, sáng hôm sau đi đến Thakhek đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



LƯỢT VỀ

Thakhek sáng sớm chủ-nhật chạy đến Napé ngủ, sáng hôm sau tới Vinh đáp tàu đêm về Hanoi.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bớn-tỳ liệu sắp xe cho đủ.

Hạng tây đi . . . . . 28$00 một chỗ ngồi.
Hạng ta đi . . . . . 14.00 —

Đường đi Huế nó Yên-lý đi Nghĩa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước mới ngày.

Tổi đánh giây thép. PHAMVANPHI.
Vinh. Hồng-hà. Yên-lý. Thakhek. Lay là Napé

SÁCH LUẬT MỚI

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-Pháp, mới soạn một bộ luật mới sau này:

1° QUỐC TẾ CÔNG PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC TẾ TƯ PHÁP (Droit international privé) giá. 3$00
3° HÀNG HẢI PHÁP LỆ (Droit maritime) giá. . . . 3$00
4° THƯƠNG LUẬT HỘI (Droit commercial) giá. . . . 4$00
(Tiền cước gởi đi các tỉnh, tính ngoài).

Mấy bộ sách luật này, bản-quán đã giới thiệu ở số báo ngày 20 Septembre trước.

Bộ luật mới này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả.

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Mua một cái trái-đơn của Công-ty Phạm-văn-Phi có rất nhiều lợi (Société Phamvanphi) Lúc mua phải nộp hẳn tiền vốn, rồi mỗi tháng phải nộp thêm một món tiền nhỏ nữa trong hạn. (Theo như bản điều lệ đăng trong Công-báo). Khi nào mình đã nộp hết tiền vốn, và đến lúc trái-đơn trúng số về kỳ nào thì mình được lĩnh số tiền kỳ ấy. Mỗi trái-đơn trước sau tất nhiều trúng một lần số 500.000 trở xuống cho đến 10 quan, không có thể chẳng trúng số nào. Như vậy mua trái-đơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt.

CÓ NHỮNG LỐ SAU NÀY:			
1 số to.	500.000 quan	500 số	5.000 quan
1 số to.	250.000 —	1.250 số	2.500 —
2 số to.	100.000 —	13.200 số	1.600 —
200 số.	10.000 —	1.700.900 trái đơn hoàn lại tiền	600 —

Người có trái-đơn được dự cuộc xổ số mỗi cao mấy lần mà mỗi lần chỉ có một số trái-đơn nào mà thôi.

Cần là được tính nguyên tiền, không phải trả phí tổn chi cả. Mỗi lần rút số số nhiều được một cái bằng kê số trái đơn trúng số, không phải trả tiền. Cần số kê trong bằng lấy đăng với số trái đơn đã lấy nhà nghèo bằng, nếu nhà có tiền đem tiền khoẻ trong nhà lượt riêng ngày 12 Mars 1935. Điều luật lấy là một bản luật bảo chắng, giữ gìn cho nhà có trái đơn, không có điều gì phải nghi ngại cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 15 Août, 15 Novembre thì rút số.

Cần người muốn đại-lý cho cuộc rút số ấy thì gửi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France
R. C. MARSEILLE 8576

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Rue Paul-Bert, Hanoi



THỨ CHAMPAGNE
tốt nhất hạng
demi-sec et sec
Mỗi chai. . . . . 32 fr.

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
Máy nói số 243

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề lát các thứ gạch hoa, cống, chỉ, sơn bằng xi-măng. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

● *Quí-khách có dùng, xin mới chiếu cố.*

2045 MẠO-THỊNH kính cáo.

NHÀ BÀO-CHƯƠNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÉS
54, Phố Paul Bert, Hanoi.

Muốn chữa khỏi các bệnh về dương tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urotropinine

Giá 1$30 một hộp

BỆNH LẬU

Thụt bằng thuốc LUGAR mà chữa lậu thì không gì hiệu bằng.

THUỐC THỤT LUGAR có nhiều chất quý ở loài thực vật, trị trùng lậu thì chóng quá: mà nhất là chữa không cần-thận nó nặng lên thì THUỐC LUGAR dùng nhậy lắm.

THUỐC THỤT LUGAR không có mùi gì cả, giá dù ống tiểu tiện thấy nóng hay khó chịu mà dùng ngay thuốc đó thì lậu có gần phát ra cũng lịt hẳn.

Hễ muốn giữ không mắc bệnh lậu, thì giao hợp xong rồi, dùng ngay THUỐC THỤT LUGAR.

Cứ thấy đau ống tiểu tiện thì trong một ngày thụt 3, 4 lần.

Thụt sẽ để thuốc trong ống tiểu tiện độ 4, 5 phút, rồi sẽ nắn nắn ống đó.

Trước khi thụt thì phải nhớ tiểu tiện đã, 2, 3 giờ xong rồi lại tiểu tiện nữa.

Trong khi lậu thì nên uống, thuốc SANTAL MARY và thụt THUỐC LUGAR thì dầu bệnh nặng thế nào cũng phải tiêu diệt.

Thuốc thụt Lugar. . . 1$75
Thuốc Santal Mary. . 1$00

● *Bán tại nhà bào chế CHASSAGNE số 59 phố Paul Bert, Hanoi.*

1· Đại-tang thời 15 tháng; 2· Trung-tang thời 12 tháng; 3· Tiểu-tang thời chỉ 6 tháng; bộ Lễ nên tuân theo lời ta mà châm chước lại, làm cho thành lệ, để về sau phải theo lệ đó mà làm.

Nay bộ Lễ nghĩ định như thế này: nguyên đại-tang 3 năm, nay đổi làm 15 tháng; nguyên trung-tang một năm nay cứ những cụn; còn tiểu-tang như đại công 9 tháng, tiểu-công 5 tháng, ty-ma 3 tháng, thôi nay đều đổi làm 6 tháng cả.

Hoàng-thượng để lại lời dụ chúc về sự nghi tang chế như thế, là ý ngài nghĩ rằng, người thụ-phục đông lắm, nếu mà cứ chiếu theo hạn để chế trong Văn công hoặc Thọ-mai, thời không khỏi có sự phiền.

Các điều khoản chế-phục đã định như sau này:

1· Lưỡng tôn-cung: Đức Khôn-nguyên Hoàng-thái-hậu và đức Khôn-nghi Hoàng-thái-hậu đều phục 6 tháng.

2· Đức Tự-quân phục trảm thôi 15 tháng.

3· Hai bà Nhứt-giai-phi, và 3 bà Tần-phục Trảm-thôi 15 tháng; từ Tiệp-dư trở xuống đến Tài-nhân phục 12 tháng.

4· Tiền tiền-triều tân-ngự phục 12 tháng, dùng khăn trắng, áo Nhật-bình trắng.

5· Hoàng-thân-công và Tôn-trước tam phẩm trở lên cùng Phò-mã, đều phục trảm thôi 15 tháng, dùng khăn vải trắng, áo trần vải trắng (vợ chiếu theo chồng mà phục).

6· Công chúa phục trảm thôi 15 tháng, Hoài trạch-công quí-phi phục 15 tháng, dùng khăn trắng, áo nhật-bình.

7· Phê-quốc phu-nhân phục 6 tháng, dùng khăn trắng áo nhật-bình.

8· Công-tử, công-nữ phục 12 tháng, dùng khăn trắng, áo nhật-bình.

9· Cận-tôn nam, nữ phục 6 tháng, dùng khăn trắng.

10· Cận-thân thích lý kể có quan phẩm, chiếu phẩm thọ thụ chưa có quan phẩm thời phục 6 tháng, dùng khăn vải trắng.

11· Nội, ngoại văn tử, ngũ phẩm, võ tam phẩm ấn quan trở lên, đều phục trảm-thôi 15 tháng, các bà mang-phục thời chiếu theo chồng mà phục.

Hoa-triển quan với hiện chức cũng như nhau.

12· Tôn-trước tứ-phẩm trở xuống và văn tử, ngũ, lục phẩm thuộc-viện, võ tứ, ngũ phẩm thuộc-tiểu, phục 12 tháng, dùng khăn trắng, áo rộng trắng. Quan hưu trí thuộc-viện cũng như quan hiện-chức. Các bộc nây vợ cũng phục như chồng.

13· Văn thất phẩm thuộc viện trở xuống đến cửu-phẩm thừa-phái, Thông-lại và hiện tọa-giám ấm học-sanh, còn võ lục-phẩm thuộc-tiểu trở xuống cho lệ-mục đều phục 6 tháng, dùng khăn trắng, áo rộng vải đen.

14· Các đẳng thị-vệ, thái-giám phục 12 tháng, dùng khăn trắng, áo rộng trắng.

15· Các bậ[illegible]-bảo và nữ-quan phụng trực Lưỡng tôn-cung phục 12 tháng, dùng khăn trắng, áo rộng trắng.

16· Tôn-nữ lão-tỷ, ban-nhơn phụng trực ở các Tôn-lăng và tỳ bộc hầu Lưỡng-tôn-cung phục 6 tháng dùng khăn vải trắng.

17· Các tòa thuộc thái chiếu phẩm thụ phục.

18· Những người con trưởng các quan tam phẩm ấn-quan trở lên ở Kinh và ở các tỉnh, cùng tại-quán Tấn-sỹ, Phó-bảng, Cử-nhân, Tôn-sanh Ấm sanh, Giám-học-sanh, Tá-tài, ấm thọ đều phục 6 tháng, dùng khăn trắng.

CÁO-BẠCH

Ông Caps chủ hiệu Văn-tài ở phố hàng Trống số nhà 102 có lời bá-cáo cho các quý-khách Annam biết rằng, đến ngày 25 Novembre ông sẽ có ô-tô chở hành-khách đi từ Nam-định đến Ninh-bình. Ô-tô chạy xuốt ngày từ 6 giờ sáng đến 6 giờ tối đi từ gare và chợ Nam-định và từ gare và chợ Ninh-bình; có đỗ ở các gare ở Nam-định và ở Ninh-bình, lại có giữ chiên hàng. Việc vận-tải nay sẽ do một agent Tây ở Nam định thay mặt tôi trong nom. Xin mời quý-khách chiếu cố.

Nay bá-cáo
CAPS

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin cảo ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi báo-quán, thì cho biết tên số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán kỳ, cũ cho người làm để tìm kiếm. Kẻo cảo ngài thường hay kỳ tên vẫn tắt, hoặc thấn quê, chúng sao đọc được, thành ra nhiều khi bản quán không biết gì mà trả lời.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Các thân-hào nghênh tiếp quan Toàn-quyền.— Hôm vừa rồi là ngày thứ năm 19 Novembre 1925 dinh Đốc-lý thành-phố Saigon sửng dọn rất trang hoàng rực-rỡ, kiến-vật trong ngoài, *sở đèn trên dưới*, lại mắt là khắm đỏ kéo từ ngoài cửa luôn trước lên tới tòng lầu, thật xem rất oai-nghi đẹp-đẽ; cách truyền đèn-điện cũng đáng phục đúng xảo vô bờ, trọn cái mặt tiền, từ trên chót nóc xuống tới dưới các cửa nguyệt cung, thì đèn gắn do theo cái kiểu đẹp của dinh Đốc-lý, mà làm cho thiên-hạ ngoài xem như một tòa lầu-các toàn bằng đèn lửa đang sựng sựng đứng giữa đầu đường Charner đó vậy.

Đến hai bên sau trống trên lầu mà cũng giăng cả dọc đèn hàng qua trèo lại, làm cho sáng tỏ cả một góc trời. Còn trong phòng thì dọn tiệc thì rực-rỡ biết sao về cho cùng được; gắt thảo-long truyền vẫn, nương theo kiểu rất huê-lệ của phòng này, thành ra một chỗ sinh-đẹp phi-thường; dẫu sánh với các phòng để nhứt kiểu đẹp ở các tòa lầu-các bên Thái-tây cũng là bất nhượng.

Cuộc sắp-đặt tại phòng tiệc đây thì ở đàng đầu phòng đọn một cái bàn ngang qua ấy là bàn để dành cho quan Toàn-quyền cùng các quan lớn, trên ngay chính giữa bàn là chỗ để cho quan Toàn-quyền tọa-vị thì có dọn một cái *thượng hiệu-hiệu Đại-pháp dân-quốc* sau thượng ấy có một rừa mấy chục là sở ra như cây quạt; lại có chưng kiểu chen lộn với ba sắc xanh trắng, đỏ của mấy là sở xem ra rất là thú vị quá! Kế dưới bàn ấy lại dọn năm cái bàn dài để giọc theo bề giọc cái phòng, rồi mỗi bàn dài lắm, mà sắp ghế nhỏ kích kích nhau, nên ngồi được trót một trăm rưỡi vị mỗi bàn; vì vậy tiệc nay đếm hết có trót ước ba trăm ngoài vị.

Bàn nào cũng sắp bàn trắng xóa, trên có rải bông hường là cây rất đẹp, còn bàn cảnh ở trên cầu lại dọn đẹp kỳ-càng lắm.

Nhập tiệc

Đúng năm giờ rưỡi thì các vị thân hào cùng các thương-gia Nghiệp-chủ, Tây Nam thảy đều tề tựu đủ hết.

Kế vài phút sau thì xe quan Toàn-quyền *Varenne*, quan Toàn-quyền *Monguillot*, quan phó toàn-quyền *Robin* quan Thống-đốc *Cognacq* quan Khâm-sứ *Baudoin* cùng các quan lớn đồng tới, thì ông Hội-trưởng quản-hạt Hội-đồng de *Lachevrotière* và phó Hội-trưởng quản-hạt Hội-đồng *Lê-quan-Trinh* cùng vài vị thượng-quan nữa đồng bước xuống thềm tiếp rước, rồi quan Toàn-quyền và ông Hội-trưởng quản-hạt Hội-đồng đi cặp dẫn hết mà thẳng lên phòng tiệc, thì các quan cũng rùng kéo theo.

Lúc này trong tài nhạc tấu bản quốc-thiều ngoài thì pháo điểm nổ vang.

Lên tới nơi quan Toàn-quyền *Varenne* ngồi giữa: bên hữu ngài thì quan quyền Toàn-quyền *Monguillot* quan phó Toàn-quyền *Robin*, quan Khâm sứ *Baudoin*; còn bên tả ngài thì quan Thống-đốc *Cognacq*, quan Thủy-sư Đề đốc *Bosire*, quan Thống-soái bộ-binh *Andlauer*.

Còn phía bên kia đối-diện ngang với quan Toàn-quyền thì ông Hội-trưởng Quản-hạt Hội-đồng de *Lachevrotière* ngồi giữa; bên hữu ngài thì ông hội trưởng phòng *Labasie*, ông phó hội trưởng phòng thương-mại de *Darles*, ông phó xã tây *Pikel*; bên tả ngài thì hội trưởng phòng thương-mại de la Pommeraye, ông phó hội trưởng quản hạt hội-đồng *Lê quang-Tinh*, ông thượng-nghị-viên *Nguyễn-văn-Vịnh* vân vân.

Vậy khi ngồi đâu đó an bài rồi, thì mấy người dọn của nhà hàng lớn Continental bèn rót rượu sâm-banh trong mỗi ly.

Rót rượu vừa rồi thì ông hội-trưởng quản-hạt hội-đồng de *Lachevrotière* mới đứng dậy nói mấy lời cùng quan Toàn-quyền như sau này; lời ngài nói lớn và những chỗ chấm hẳm lắm, nên cả phòng tiệc đều nghe rõ; vậy tôi xin sao dịch mấy lời ngài nói ra dưới đây:

Lời của ông hội-trưởng de Lachevrotière

Bẩm quan Toàn-quyền,

Dân cư xứ Nam-kỳ này, nay lấy làm vinh-hạnh mà dưng cho thượng-quan trước hết các xứ khác trong số Đông-pháp những câu chúc mừng linh-ân thật là rất chân thành thân ái lắm vậy.

Cả Lang-sa và Annam trong xứ Nam-kỳ này khi nghe các vị hội-trưởng của các hội thỉnh mời, thì đồng rập nhau kéo tới rất đông nhóm trong phòng tiệc nầy được tỏ tấc lòng mến kính và tin cậy vị thượng-quan thay mặt cho Chánh-phủ Dân-quốc.

Bẩm quan Toàn-quyền, chúng tôi rõ các việc đã qua của thượng-quan lắm; chúng tôi lại hiểu biết cái địa-vị cao nhất mà thượng quan đã chiếm trong một nơi kia là chỗ người tài bộ chẳng ít thì ấy là một cái chứng hiển-nhiên về tài cả của thượng quan đó. Vậy nên chúng tôi bỏ ít chắc rằng thượng quan sẽ thành một tay thợ rất khéo léo về sự danh tiếng vĩ đại của cõi Đông pháp nầy.

Cuộc này, theo như lời chúng tôi đã tỏ cùng thượng-quan, thật không có ý chi về chánh-trị cả; mà chỉ là bởi cái lòng ao ước của bách tánh đốc muốn tiếp nghênh cho xứng đáng một vị đại-nhân mà mạng vì một chốn thuộc-địa tốt đẹp nhất của Đại-pháp sẽ giao phó trong tay đó mà thôi.

Có lẽ người khác theo tánh lao-chao, thì họ nhắc lại những chỗ quyết đoán của thượng quan rồi hoặc họ nói lợ trông đợi thượng-quan những gì và họ sẽ phồng trước cho thượng một cái lòng tánh nết thẳng bằng kia.

Chớ còn chúng tôi đây chúng tôi đâu dám mạo phạm đến thế; chúng tôi chỉ theo những cái mạo-đích rất tầm thường và chỗ trông cậy của chúng tôi rất nhỏ nhoi quá, chúng tôi cốt muốn cho thượng-quan thấy rằng chúng tôi nghênh-tiếp thượng-quan rất hết lòng khán mến mà thôi, chớ không có ý chi ngoại cả.

Tôi cần nói cho ngài biết rằng dân Pháp và Việt thật là hòa hảo với nhau, cả thảy đều hân-hạnh và tin thành mà phó thác cái vận mạng của họ cho sự khôn khéo và đề dặt của ngài.

Bẩm quan Toàn quyền, rồi đây ngài sẽ kinh qua các nơi rẻo-hẻo, sẽ trải qua các chốn thị-thành, sẽ quan-sát mỗi xứ trong cõi Đông-pháp. Việc kinh-lịch ấy là một phương thế hay cho ngài được quen thuộc với thảo dân dưới quyền ngài đó.

Ngài sẽ thấy công nghiệp to tát của các tiền hối ta và của chúng ta đã cố gắng mà làm nên ở xứ này là chỗ cách xa Pháp quốc biết mấy ngàn dặm.

Chúng ta an tâm mà để cho ngài phàn-đoán, chớ kỳ thiệt chúng ta lấy làm đắc chí mà thi thố được hoàn thành các công cuộc ấy.

Ngài sẽ có ngày giờ thong thả mà thấy rõ rằng ngài sẽ đến cái trị một dân riêng năng mến sản chi đốc một lòng lại nghiệp nghiệp an cư mà thôi.

Ta hiện giờ chỉ lo đâu đâu trong lòng là làm sao khoáng-trương các nguồn lợi trong thuộc-địa cho hoàn tất, mà cho rập-ràng thứ tự.

Thường ngài cũng để ý lo như thế, ấy vậy ngài sẵn có chúng tôi đây hết lòng phụ giúp ngài một cách thành thật và tận tâm.

Bẩm quan Toàn-quyền, khi nào ngài sẽ biết được xứ này rồi, khi nào ngài sẽ đi khắp chỗ rồi, thì ắt ngài sẽ thương mến xứ này cũng như chúng tôi thương mến vậy, và ngài sẽ thương mến hơn ngày nay xa lắm, ngài sẽ đoán những sự của mấy phe này đáng nọ tranh nhau và chủ-nghĩa phản đối với nhau, ấy là việc nhỏ mọn quá, chớ công cuộc của Pháp quốc còn phải làm tại đây thật là lớn lao lắm.

Những hạng dân tình Pháp-Việt mà lương-thiện thì họ chỉ có tận tâm tận lực mà làm công cuộc mở mang học đại ấy mà thôi.

Bẩm quan Toàn-quyền công cuộc ấy đã hay là về phần ngài quản đốc lấy, mà hiện giờ ngài nên kể chúng tôi sẽ vội-vàng trợ giáp với ngài.

(Xem trang thứ tư).

OCCASION EXCEPTIONNELLE

A vendre:
2 Camionnettes BERLIET 700 k°
1 Camionnette BERLIET 500 k°
Normande, avec nombreux accessoires — très peu roulé — parfait état de marche.
Prix très avantageux.
S'adresser: 16, Bd. Dong-Khanh, Hanoi et à M. ĐỖ-ĐĂNG-TÒNG, à DAP-CAU.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ hai 30 Novembre 1925
KHỐI TÌNH

Vị gì một mảnh hồng nhan,
Chẳng rơi giọt lệ, để tan khối tình.

Tối thứ ba 1er Décembre 1925
PHỤ NHÂN NAN HÓA

Con người thế thực đa đoan.
Nhẫ nào còn dám kén oan với trời,

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem giới bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện-nang chu-tất, nên gửi hiệu *NAM-TẤN, bán sách, số 84, phố Bonnal, Haiphong coi giúp.*

Làm trại biết uống trà tàu

Sâm mậu liên-tâm, mỗi gói,	0$20
— ô-long, —	0,20
Thanh thái liên-tâm, —	0,20
Công phát — —	0,20
Bông-thái — —	0,16
Vạn-xuân — —	0,16
Bao thiếc chiếu giá thêm.	0,10
Chè gói lẻ mỗi trăm. . .	0,60

Ở xa thêm tiền cước phí.

Nay kính cáo.
SÂM-MẬU TRÀ HIỆU
59, phố hàng Ngang, Hanoi

CÁC ÔNG NÊN ĐẾN NGAY HIỆU:
NAM-THỊNH
6, Rue des Cantonnais, 6
HANOI

Hàng rẻt mới sang — Cai mới rất khéo

Các ông sẽ có quần áo đẹp, tốt, mà giá lại rẻ.
Mau mau kẻo hết hàng tốt. 2026

SOCIÉTÉ D'EXPLOITATION DES CIRQUES TONKINOIS

"LONG TIÊN"

au capital de 24.000$00

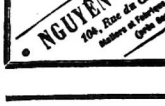
Khai-diễn tại khu đất rộng trước cửa trường Hội-chợ Hanoi

Từ ngày xiếc Long-Tiên khai diễn đến giờ được các quí-khách ngợi khen lắm. Vậy bản-phương xin cảm ơn các ngài đã có lòng chiếu-cố, hôm nào cũng đông đúc vui vẻ. Nay xin hết sức sửa sang, mỗi ngày xin thay đổi ít nhiều trò mới, để khỏi phụ lòng các ngài chiếu-cố.

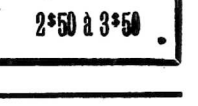
Những thứ nam và chủ nhật sẽ khai diễn ban ngày từ 2 giờ chiều và thu nửa tiền.

NHÀ LONG TIÊN Kính-cáo

BẾP, BÈN VÀ GIÁ HỘ



Nhiễu và lượt Tây
2$50, 3$00
et 2$80



Lượt 2$50,
3$30 et
6$00

NGUYEN-NGOC-LINH
104, Rue de Chanvre, Hanoi
Ancienne rue Paul-Bert (Entre Sucre Hanoi)

Bán buôn rất hạ

CASQUES EN LIÈGE
2$50 à 3$50



Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie
PARIS — SAIGON — HAIPHONG — HANOI

Các sắc nghị viên nhiều người có thay mặt tại đây họ chỉ có xin tăng theo ngài thì hưởng mà làm sao lợi cho Pháp-quốc và cho xứ Đông-pháp thôi.

∴

Thật vậy, chớ trách của ngài chẳng phải dễ, là vì rồi ngài sẽ thấy mỗi bước đường đều có sự trở ngại, ngài sẽ giải cứu nhiều vấn đề rất khó khăn. Song bận sớ chúng tôi đã quả chắc rằng ngài sẽ đủ sức mà bàn giải dẫn đẩy thấy xong xuôi.

Trước hết phải quan sát cho kỹ càng các điều thỉnh cầu của dân Annam mà mấy người đại biểu họ sẽ đến mà bày tỏ cùng ngài.

Ấy là vấn đề cần yếu thứ nhứt đó, chẳng ngài sẽ lấy lòng từ thiện mà nghiên cứu vì chính cái ý của ngài là dốc toàn sự hòa thuận của người Tây và Nam đã có từ xưa đến nay.

Tuy là có một vài người hay làm náo động, có một mớ ít kẻ bất bình, nhưng xứ nầy cũng bình tĩnh luôn luôn.

Hãy dùng phương pháp khôn khéo, hãy tùy theo chuyện xảy mà cho và lúc nào phải dùng cách điều đình khẳng khái thì cũng nên dùng, vậy chúng tôi chắc ngài sẽ giữ cuộc thái-bình được, là một điều mà người Tây Nam cả thảy đều mong mỏi hơn hết.

Bẩm quan Toàn-quyền, nhưng mà chúng tôi xin để cho ngài liệu định lấy và về việc nầy dầu trong việc khác cũng thế chúng tôi đâu dám vô lễ mà lạm chỉ cho ngài tỏ tên chỉ nào phải theo.

Ngài đã một người hoa tiêu, Mẫu-quốc đã giao bánh lái chiếc thuyền Đông-pháp (nghĩa là xứ Đông pháp) cho ngài rồi thì chúng tôi cứ trông cậy ngài làm sao tránh cho khỏi lỗ rạng tại thôi.

Còn chiến nay có tuýt ở chỉ để lời mừng ngài mới đáo nhậm và chúng tôi xin tỏ cho ngài một lần nữa rằng chúng tôi tận tâm với người đại biểu Pháp-quốc tại xứ nầy.

Khi ông *De Lacheorotière* đọc vừa dứt thì cả thảy vỗ tay như pháo nổ. Kế đó ông *Lê quang-Trinh* cũng đầy đọc một bài chúc mừng nữa.

Ông *Lê quang-Trinh* dứt lời thì tiếng vỗ tay cũng dội rền một chập, rồi quan Toàn-quyền mới đáp từ lại rất dài hết sức.

Khi quan Toàn-quyền đang nói thì có nhiều đoạn vỗ tay lắm, đến cuối lại vỗ tay càng dữ dội hơn nữa.

Dứt tiếng vỗ tay thì pháo đốt đền khí ngoài nổ reo rắn xẹt sáng có trót mươi lăm phút đồng hồ mới hết.

Rồi các quan dùng bánh dùng rượu và chuyện vãn thêm vài chập nữa chừng mới kiếu rả nhau ra về.

(T. L. B.)

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kết hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, *vân vân...*

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

PHẨM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chi vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đây là hạng chè giá cả cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin cứ trực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

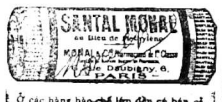
số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

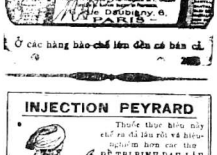
Tại làm sao người mắc bệnh khí hư, thường hay biếng chữa?

Bệnh khí hư sinh ra những nỗi khó khăn thế nào tưởng không ai nên không biết: sưng bàng-quang, sưng nhiệp-hộ-tuyết, sưng dịch-hoàn, sưng niệu-quản. Mà dân bà thì bệnh khí-hư sinh ra các bệnh tại phúc-bộ cũng bệnh tuyệt sản. Nhưng người ta sở dĩ biếng chữa bệnh ấy là vì thuốc chữa không phải ai cũng có thể dùng được. Cách thụt nhiều khi cũng chẳng công-hiệu gì. Rửa ráy cũng khó làm cho được có ích. Tiêm thuốc thì nguy hiểm, nhiều khi thuốc dùng vào người đau lại không chịu được, thành ra nóng sốt, đau thận, đi rửa. Vì vậy nhiều người có bệnh không muốn chữa nữa. Nhưng ai đã biết vì thuốc *Santal Monal* là vì thuốc qui hóa mà uống vào dễ chịu ấy, thì có bệnh tất chữa ngay. Thuốc ấy uống vào làm cho dễ tiểu hoa, mà không sinh ra những nỗi khó khăn cũng là không làm sưng thận thấy toàn bộ. Thuốc ấy rửa sạch những chất bẩn khí hư, cho nên người ta dùng thuốc *Santal Monal*, vì dùng thuốc ấy tật bệnh công khỏi mà tránh được những nỗi cực khổ.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

INJECTION PEYRARD



Thuốc thực hiệu này chữa ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn cả thảy

ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU

mới cũ, hay là cũ đã lâu rồi

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc này thì khỏi bịnh hết 231 người (Y theo lời phúc các tường ở Alger).

Bán cùng các nhà thuốc có danh





NHỮNG SỰ RẮC RỐI NÓ TRỞ LẠI

Chẳng có sự gì rắc rối bằng thứ thuốc bằng bịnh đau lậu. Vì thuốc trong nước tiểu có chứa rất nhiều chất mà nước tiểu là đường thải ra. Thuốc ấy uống vào làm cho dễ tiểu hoa, mà không sinh ra những nỗi khó khăn cũng là không làm sưng thận thấy toàn bộ. Thuốc ấy rửa sạch những chất bẩn khí hư, cho nên người ta dùng thuốc *Santal Monal*, vì dùng thuốc ấy tật bệnh công khỏi mà tránh được những nỗi cực khổ.

Cachou Lajaunie

là một thứ thuốc làm cho

dễ tiêu,

khỏi ho và khỏi ngứa cổ

Cần cho những người hút thuốc lá. Chỉ có thứ thuốc đó là hay hơn, còn các thứ khác là giả cả.

Giá mỗi hộp là 0$10

Có bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền,

HANOI

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy đọt.

Giá tiền 0$80

RƯỢU BỔ MARIANI

(Vin Tonique Mariani)

RẤT MẠNH



Mỗi bữa uống một cốc con

Bổ-dưỡng sức khỏe và tinh-thần

Bán tại: L'U.C.I.A. Haiphong và khắp các nơi

Hễ các ngài thấy trong mình mệt nhọc, xanh xao, yếu đuối, ăn không ngon và hay sốt rét thì các ngài nên dùng ngay chớ ngần ngại, thời

Rượu bổ của ông Bác-sĩ

J. K. WATSON

Như thế thì các ngài đỡ phải tốn kém và lại chóng khỏi nữa

Giá bán: 2$25 một chai lớn

1$00 chai nửa lít

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

55 nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI



Trị bệnh đau xương và đau lưng

Những bệnh ta thường mắc phải thì có bệnh đau lưng, đau xương, đau gân, các bệnh về tiểu tiện, vân vân..., cũng là nhiều bệnh tật, cái gốc đều do trong thân thể khiếu chất acide urique mà ra cả.

Thuốc Pilules Foster trị bệnh đau lưng và đau xương rất công-hiệu. Thuốc ấy làm cho trong thân-thể mất hết chất acide uri-que nó gây nên các bệnh ấy. Thuốc ấy làm cho bộ thần và khớp xương được mềm mại. Thuốc ấy làm cho mất những cái phồng đi, và các bệnh về thấp-tiêu. Thuốc ấy trừ các bệnh nhiều khi không biết gốc ở đâu, mà lại thực là bởi thận yếu, hoặc trong thân-thể sinh chất acide urique quá. Thuốc ấy uống không có gì là nguy-hiểm, mà hiệu nghiệm rất chóng. Thuốc ấy làm cho trong người đỡ chán, và lọc máu cho chóng. Các thứ thuốc Foster bán tại số 36, rue Saint-Ferdinand, Paris-17.

Không bào-chế nào cũng có bán

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, *vân vân...*

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá: 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

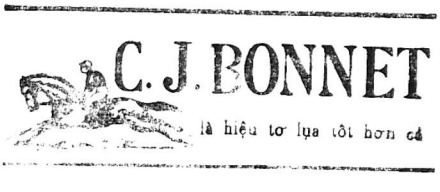


Thay huyết xấu.
Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay ưa kém huyết sinh ra rạo phồi làm cho hay ho vặt uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ!
Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là:

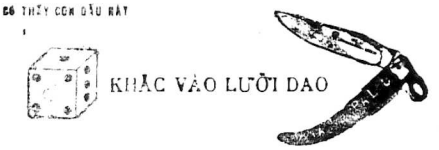
Thuốc nước bổ huyết

MÁU BỔ 1140



C. J. BONNET

là hiệu tơ lụa tốt hơn cả



thì mới là hàng tốt, mà dùng nó thì thực là bền

PACHOD Frères & Cie LYON

2050

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập lự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ELIXIR HISTOGÉNIQUE *Thuốc nước . . . . .* Giá: 1$25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE *Thuốc hạt . . . . .* Giá: 1.25

Đều là thuốc bổ để trị bệnh lao, bệnh giập và các bệnh đau phổi rất hay. Người lớn trẻ con đều dùng được cả.

DÉPURATIF BIGAL. *Thuốc tẩy huyết và tiêu độc (ta thường gọi là thuốc lọc máu) trừ các bệnh đau xương đau mình, mụn mọc ở mặt, trứng cá, v. v. . . . .* Giá: 1$30

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống một thìa to . . . . . .* Giá: 1$25

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay



RƯỢU CỦA ÔNG CỰ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHU VÀ TRỊ BỊNH RẤT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đâu đâu cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho kẻ sức lực, bổ tạng phủ, trị bịnh rất tài cho kẻ ốm yếu, thuốc đó lấy tâm hay để thế giúp ai không đến quên đăng.

Ai ai đang nó cũng đăng, chẳng kẻ người bịnh con cũng dân bà hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau nầy: bịnh ho huyết yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại cho bịnh lâm cho con người yếu đuối, bị trái lạnh, ho sâm mau tốn ngủ, rất hen con lười trắng, trẻ trẻ trong tỉ vị cho bịnh đã đến đăng nhờ tay thuốc QUINA LAROCHE đăng.

Con nít huyết suy và con gái lớn đăng lên uống đến bổ sẽ khỏi xanh nẫu, cũng như mấy bịnh kể trước đây đến nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấp rét cũng chẳng nên quên đăng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và khỏe. Chẳng những sẽ trở hết mà thôi còn gìn giữ cho trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng có chừng là giảm của thuốc đó rồng. Nước nước thạch của thiên thần chế ra (Liqueur de Jade) tốt tợ ngọc của người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Tờ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đăng có vẽ vời giấy chứng và thư cảm ơn của mấy người bịnh và có vẽ giấy của các quan lương y khéo nâng lắng ta.

Bởi thế thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Nước QUINA LAROCHE phải uống từ một ly tới ba ly có bữa theo chai rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Còn muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 3 ly trước cơn rét 2 giờ rưỡi, thế ly ly chất uống trước cơn nên giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước và mà uống cho đỡ khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông thầy bán thuốc hạng nhất tại Paris